|  |  |
| --- | --- |
| ***Tuần 19 -Tiết 19*** | ***Ngày soạn: 4/1/2024*** **Ngày dạy đầu tiên: /1/2024** |

**BÀI 12: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG**

**HÔN NHÂN (TIẾT 1)**

**I Mục tiêu:**

**1. Kiến thức**

- HS cần hiểu hôn nhân là gì. Các nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình ở nước ta. Các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong hôn nhân.

- Nghiêm chỉnh chấp hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

- Không tán thành việc kết hôn sớm.

-HSKT: bước đầu hiểu khái niệm hôn nhân và ý nghĩa của tình yêu chân chnhs trong hôn nhân

**2. Năng lực**

- Tự học: Xác định nhiệm vụ học tập, tìm kiếm thông tin và trả lời các câu hỏi, thực hiện được các nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề: Phân tích và giải quyết được tình huống học tập, tình huống khi thảo luận.

- Hợp tác: Phân công nhiệm vụ, trao đổi thông tin cùng giải quyết các nhiệm vụ học tập, hình thành kĩ năng làm việc nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Có trách nhiệm với bản thân: Không sống buông thả.

- Tự chủ, tự lập trong cuộc sống: Không yêu quá sớm và kết hôn khi chưa đủ tuổi .

- Thực hiện nghĩa vụ công dân về hôn nhân: Kết hôn đúng tuổi quy đinh. Thực hiện chế độ hôn nhân 1 vợ 1 chồng không vi phạm những trường hợp cấm kết hôn.

**II. Chuẩn bị thiết bị dạy học và học liệu**

**1.Thiết bị dạy học:**

- Máy tính, máy chiếu powerpoint.

***2. Học liệu***

-Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập, Hiến pháp 2013…

**III. Các hoạt động dạy học**

**1.Hoạt động khởi động: 3p**

-Ổn định lớp;Kiểm tra sự chuẩn bị của HS

**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 37p**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS | NỘI DUNG CẦN ĐẠT |
| **Tìm hiểu phần đặt vấn đề**  - GV yêu cầu HS KT đọc 1 đoạn trong SGK  - GV chia nhóm HS thảo luận  Nhóm 1: T và K có những sai lầm gì? Điều đó dẫn đến hậu quả gì?  Nhóm 2: Câu hỏi tương tự như nhóm 1 với 2 nhân vật M và H.  Nhóm 3: Em có nhận xét gì về tình yêu và hôn nhân trong 2 câu chuyện trên?  ? Em rút ra bài học gì cho bản thân qua các câu chuyện trên?  - HS cử đại diện trình bày  - GV nhận xét, kết luận và chuyển ý.  **Tìm hiểu quan niệm đúng đắn về tình yêu và hôn nhân**  ? Cơ sở của tình yêu chân chính là gì.  - GV gợi ý cho HS.  ? Những sai lầm thường gặp trong tình yêu là gì.  ? Theo em, ntn là hôn nhân đúng pháp luật.  - HS trả lời  - GV nhấn mạnh: trái với các điều đó là vi phạm luật hôn nhân và gia đình.  **Tìm hiểu nội dung bài học**  ? Hôn nhân là gì.  ? Hôn nhân dựa trên cơ sở tình yêu chân chính sẽ mang lại ý nghĩa ntn.  - HS trả lời  - GV giải thích một số từ như bình đẳng, tự nguyện... | **I. Đặt vấn đề**  **1. Tìm hiểu phần ĐVĐ:**  Nhóm 1: Sai lầm của T và K:  - Bố mẹ T tham giàu, ép gả T  - T kết hôn quá sớm.  - K là thanh niên lười biếng, ham chơi  => Hậu quả: T vất vả, buồn phiền, xanh xao.. gầy yếu. K bỏ nhà đi chơi, không quan tâm đến vợ con.  Nhóm 2: Sai lầm của M và H:  - H hay đòi hỏi M  - M quan hệ với H vì nể, sợ -> có thai  - H dao động, trốn tránh trách nhiệm  - Gia đình H phản đối, không chấp nhận M  => Hậu quả: M vất vả kiệt sức sinh và nuôi con; cha mẹ hắt hủi, bạn bè chê cười.  Nhóm 3: T và K kết hôn khi chưa đủ tuổi và không có tình yêu; H và M có tình yêu nhưng chưa nhận thức đúng đắn về tình yêu và hôn nhân. Cả 4 bạn trẻ đều sai lầm, họ đều phải chịu hậu quả không tốt đẹp.  **2. Bài học:**  - HS cần xác định vị trí và nhiệm vụ trọng tâm cho bản thân. Không yêu và lấy chồng quá sớm. Có tình yêu chân chính và hôn nhân đúng pháp luật.  **II. Quan niệm về tình yêu và hôn nhân**  ***1. Cơ sở của tình yêu chân chính***  - Tình yêu là sự quyến luyến giữa hai người khác giới.  - Giữa hai người có sự đồng cảm sâu sắc  - Quan tâm, chân thành, tin cậy và tôn trọng lẫn nhau.  - Vị tha, nhân áivà chung thuỷ.  ***2. Những sai trái thường gặp***  - Thô lỗ và nông cạn. Vụ lợi, ích kỉ  - Nhầm lẫn giữa tình bạn và tình yêu  - Yêu quá sớm  - Quan hệ tình dục trước hôn nhân  ***3. Hôn nhân đúng pháp luật:***  Là hôn nhân dựa trên cơ sở của tình yêu chân chính, không bị ai ép buộc và đủ tuổi do Nhà nước quy định.(Nam: 20 tuổi, nữ: 18 tuổi trở lên)  **II. Nội dung bài học**  ***1. Khái niệm:*** Hôn nhân là sự liên kết đặc biệt giữa 1nam và 1 nữ trên nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện, được pháp luật thừa nhận.  ***2. Ý nghĩa của tình yêu chân chính***  - Tình yêu chân chính là cơ sở quan trọng của hôn nhân  - Tình yêu chân chính là điều kiện giúp vợ chống chung sống lâu dài và xây dựng gia đình hoà hợp, hạnh phúc. |

**Hoạt động 3: Hướng dẫn về nhà 5P**

- Nắm chắc khái niệm, cơ sở của tình yêu chân chính, hôn nhân đúng pháp luật.

- Chuẩn bị nội dung tiếp theo để học bài tiết sau.

***……………………………………………………………………………………….***

***Thái Tân, ngày 05 tháng 1 năm 2024***

**Kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tuần 20***  ***Tiết 20*** | ***Ngày soạn:10 /01/2024***  ***Ngày bắt đầu dạy: /01/2024*** |

**BÀI 12: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG**

**HÔN NHÂN (TIẾT 2)**

###### A. Mục tiêu bài học

**1. Kiến thức**

- Hiểu các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong hôn nhân. Biết được tác hại của việc kết hôn sớm.

- Không tán thành việc kết hôn sớm.

- HSKT: bước đầu nắm được quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân.

**2. Năng lực**

- Tự học: Xác định nhiệm vụ học tập, tìm kiếm thông tin và trả lời các câu hỏi, thực hiện được các nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề: Phân tích và giải quyết được tình huống học tập, tình huống khi thảo luận.

- Hợp tác: Phân công nhiệm vụ, trao đổi thông tin cùng giải quyết các nhiệm vụ học tập, hình thành kĩ năng làm việc nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Có trách nhiệm với bản thân: Không sống buông thả.

- Tự chủ, tự lập trong cuộc sống: Không yêu quá sớm và kết hôn khi chưa đủ tuổi .

- Thực hiện nghĩa vụ công dân về hôn nhân: Kết hôn đúng tuổi quy đinh. Thực hiện chế độ hôn nhân 1 vợ 1 chồng không vi phạm những trường hợp cấm kết hôn.

**II. Chuẩn bị thiết bị dạy học và học liệu**

**1.Thiết bị dạy học:**

- Máy tính, máy chiếu powerpoint.

***2. Học liệu***

-Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập, Hiến pháp 2013…

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1.Hoạt động khởi dộng: 5p**

- Ổn định lớp

-Kiểm tra bài cũ

? Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân là gì

Gv dẫn vào bài mới

**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 25’**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS | NỘI DUNG CẦN ĐẠT |
| **Tìm hiểu quy định của pháp luật**  Gv cho **HS KT** đọc nd sách giáo khoa Nêu những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân ở VN.  ? Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong hôn nhân.  - HS trả lời  - GV bổ sung và giải thích thêm  - GV lấy VD chứng minh nếu kết hôn mà không làm thủ tục đăng kí kết hôn sẽ dẫn đến hậu quả xấu.  \* Thủ tục kết hôn  - Đăng kí kết hôn ở UBND phường, xã  - Đượng cấp giấy chứng nhận kết hôn.  ? Pháp luật đã quy định ntn về quan hệ giữa vợ và chồng.  ? Trách nhiệm của công dân và HS ntn.  **Hoạt động 3: Luyện tập 10’**  GV hướng dẫn HS làm các bài tập SGK. | **3. Quy định của pháp luật**  ***a. Nguyên tắc***  - Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng.  - Nhà nước tôn trọng và bảo vệ pháp lý cho hôn nhân của mọi công dân Việt Nam - Vợ chồng có nghĩa vụ thực hiện dân số KHHGĐ.  ***b. Quyền và nghĩa vụ trong hôn nhân.***  \* Được kết hôn:  - Nam từ 20 tuổi, nữ từ 18 tuổi trở lên.  - Việc kết hôn do nam nữ tự nguyện, không ép buộc, cưỡng ép hoặc cản trở  \* Cấm kết hôn:  - Người đang cớ vợ, có chồng  - Người mất năng lực hành vi dân sự (tâm thần, mắc bệnh mãn tính....)  - Giữa những người có cùng dòng máu trực hệ, giữa những người có họ trong phạm vi ba đời  - Giữa cha mẹ nuôi với con nuôi, bố chồng - con dâu; mẹ vợ - con rể; bố dượng - con riêng của vợ, mẹ kế - con riêng của chồng  - Giữa những người cùng giới tính  ***c. Quan hệ giữa vợ và chồng***  - Vợ chồng bình đẳng, có nghĩa vụ và quyền ngang nhau về mọi mặt.  - Vợ chồng phải tôn trọng danh dự, nhân phẩm và nghề nghiệp của nhau.  ***4. Trách nhiệm CD- HS:***  - Thái độ nghiêm túc trong tình yêu và hôn nhân  - Không vi phạm pháp luật về hôn nhân  - HS cần hiểu nội dung và ý nghĩa luật HN&GĐ  - Thực hiện đúng trách nhiệm của mình với bản thân, gia đình và xã hội.  **III. Bài tập:**  Bài tập 1:  Ý đúng: d, đ, g, h, i, k  Bài tập 4: Gia đình Lan và Tuấn là đúng. Vì cha mẹ luôn mong muốn những điều tốt nhất đến với con mình.  Bài tập 5: |

**Hoạt động 4:** **Hướng dẫn học tập- 5'**

- Hoàn thiện các bài tập SGK.

- Học và nắm chắc các quy định của pháp luật về hôn nhân

- Chuẩn bị bài tiếp theo.

***……………………………………………………………………………………***

***Thái Tân, ngày 11 tháng 01 năm 2024***

***Kí duyệt***

***Hoàng Thị Hiếu***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tuần 21***  ***Tiết 21*** | ***Ngày soạn: 17 /1/2024***  ***Ngày bắt đầu dạy: /01/2024*** |

**BÀI 13: QUYỀN TỰ DO KINH DOANH VÀ NGHĨA VỤ ĐÓNG THUẾ**

**I. Mục tiêu.**

**1. Kiến thức**

- Thế nào là quyền tự do kinh doanh; nêu được nội dung các quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh.

- Nêu được thế nào là thuế và vai trò của thuế đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và nghĩa vụ đóng thuế của công dân.

HSKT: Nắm được nội dung quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế.

**2. Năng lực**

- Tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, tự quản lý, giao tiếp, hợp tác, sử dụng CNTT, sử dụng ngôn ngữ, tính toán.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước: Yêu gia đình, quê hương đất nước

- Trung thực, tự trọng, chí công vô tư

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, cộng đồng, đất nước. Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Máy tính, máy chiếu, video liên quan, phiếu học tập.

2. HS: Sách giáo khoa, tình huống có vấn đề, hình ảnh minh họa.

**III. Các hoạt động dạy và học:**

**1.Hoạt động khởi dộng: 5p**

- Ổn định lớp

- Kiểm tra bài cũ: ? Chữa BT 3 SGK.

? Trình bày quy định của Pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân?

Gv dẫn vào bài mới

**2.Hoạt động: Hình thành kiến thức mới: 25p**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS | NỘI DUNG CẦN ĐẠT |
| **Đặt vấn đề**  - GV yêu cầu HS đọc phần đặt vấn đề SGK  - GV chia HS 3 nhóm thảo luận.  N1: X đã có việc làm gì? Hành vi vi phạm của X thuộc lĩnh vực gì?  N2: Em có nhận xét gì về mức thuế của các mặt hàng trên? Mức thuế chênh lệch có liên quan đến sự cần thiết của các mặt hàng trong đời sống của nhân dân ntn?  N3: Những thông tin trên giúp em hiểu được vấn đề gì?  - HS thảo luận, cử đại diện lên trình bày  - GV nhận xét và chốt lại một số ý quan trọng và chuyển ý.  ? Em rút ra bài học gì  **Tìm hiểu nội dung bài học**  **HSKT:** Em hiểu ntn là kinh doanh?  Cho VD cụ thể.  - HS trả lời  ? Thế nào là quyền tự do kinh doanh.  - HS trả lời- GV phân tích thêm.  ? Em thấy bố mẹ em thường phải nộp thuế gì.  - HS tự trả lời  ? Vậy theo em hiểu, ntn là thuế.  - GV giải thích thêm các con số: 65% - 80% - 5% - miễn.  ? Tại sao nhà nước quy định công dân có nghĩa vụ đóng thuế.  - GV giới thiệu điều 157 bộ luật hình sự 1999. (SGK)  ? Theo em, công dân có trách nhiệm ntn trong việc thực hiện quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế.  **Hoạt động 3: Luyện tập 10p**  - GV hướng dẫn HS làm bài tập 2, 3. | **I. Đặt vấn đề**  N1:  - Việc làm của X: Mua mì chính sách đóng gói bao bì Ajnomoto và Vedan để thu lãi cao.  - Hành vi của X thuộc lĩnh vực kinh doanh, sản xuất buôn bán hành giả.  N2: Mức thuế các mặt hàng có sự chênh lệch cao: 65% - 80% - 5% - miễn. Các mặt hàng thiết yếu của đời sống có mức thuế thấp nhằm khuyến khích sản xuất nhằm hạn chế các mặt hàng xa xỉ, không cần thiết cho đời sống.  N3: Hiểu quy định của Nhà nước về kinh doanh và thuế. Kinh doanh và thuế liên quan đến trách nhiệm công dân được Nhà nước quy định.  **\* Nhận xét:** Mỗi công dân đều có quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế.  **II. Nội dung bài học**  **1. Khái niệm:**  - Kinh doanh là hoạt động sản xuất dịch vụ và trao đổi hàng hoá nhằm mục đích thu lợi nhuận.  - Quyền tự do kinh doanh: Là quyền của công dân lựa chọn hình thức tổ chức kinh tế, nhành nghề và quy mô kinh doanh.  - Thuế: Là khoản thu bắt buộc mà công dân và tổ chức kinh tế có nghĩa vụ nộp vào ngân sách nhà nước.  \* Vai trò:  + Ổn định thị trường  + Điều chỉnh cơ cấu kinh tế  + Đảm bảo phát triển kinh tế  + Đầu tư phát triển kinh tế xã hội, văn hoá  **2. Trách nhiệm của công dân đối với quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế**  - Sử dụng đúng đắn quyền tự do kinh doanh  - Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế  - Đấu tranh với tiêu cực trong kinh doanh và thuế.  **III. Bài tập:**  - Bài tập 2: Bà H vi phạm quy định về kinh doanh: đó là kinh doanh quá số mặt hàng kê khai, nghĩa vụ phải nộp thuế...  - Bài tập 3: Đồng ý: c, đ, e |

**Hoạt động 4: Hướng dẫn học tập 5p**

- Nắm chắc nội dung bài học.

- Tìm hiểu quyền tự do kinh doanh và một số loại thuế.

- Chuẩn bị bài 14: Quyền và nghĩa vụ lao động.

***……………………………………………………………………………………***

***Thái Tân, ngày 18 tháng 01 năm 2024***

***Kí duyệt***

***Hoàng Thị Hiếu***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tuần 22***  ***Tiết 22*** | ***Ngày soạn: 22 /01/2024***  ***Ngày bắt đầu dạy: / /2024*** |

**BÀI 14: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN (TIẾT 1)**

**I. Mục tiêu bài học**

**1. Kiến thức**

- Nêu được tầm quan trọng và ý nghĩa của quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.

- Nêu được nội dung cơ bản các quyền nghĩa vụ lao động của công dân.

- Hiểu sơ lược về Bộ luật lao động.

-HSKT: bước đầu nắm được khái niệm lao động.

**2. Năng lực:**

- Tự học: Xác định nhiệm vụ học tập, tìm kiếm thông tin và trả lời các câu hỏi, thực hiện được các nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề: Phân tích và giải quyết được tình huống học tập, tình huống khi thảo luận.

- Hợp tác: Phân công nhiệm vụ, trao đổi thông tin cùng giải quyết các nhiệm vụ học tập, hình thành kĩ năng làm việc nhóm.

- Các kĩ năng sống cần được giáo dục: tư duy sáng tạo, tư duy phê phán, tìm kiếm và xử lí thông tin, đặt mục tiêu.

**3. Phẩm chất:**

Trách nhiệm: Tôn trọng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên**

- Mẩu chuyện tình huống, Một số điều trong Hiến pháp 2013. Bộ Luật LĐ năm 2002, máy tính, máy chiếu (Tivi)

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa, tình huống có vấn đề.

**III. Các hoạt động dạy học**

**1.Hoạt động khởi động:5p**

Ổn định lớp

Kiểm tra bài cũ

? Thế nào là quyền tự do kinh doanh? Lấy VD thực tế minh hoạ.

**2. Hình thành kiến thức mới**: **35p**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS | NỘI DUNG CẦN ĐẠT |
| Tìm hiểu đặt vấn đề  - Yêu cầu học sinh đọc tình huống.  ? Việc làm của ông có đúng mục đích không? Có sai trái gì không?  HSKT  ? Em có suy nghĩ gì về việc làm của ông.  - GV nhận xét và yêu cầu học sinh liên hệ thực tế.  Tìm hiểu sơ lược về luật lao động  - GV giới thiệu: ngày 23/6/1994, quốc hội khoá IX thông qua bộ luật lao động và ngày 2/4/2000, quốc hội khoá X sửa đổi bổ sung một số điều của bộ luật lao động. Bộ luật lao động là văn bản pháp lý quan trọng thể chế hoá quan điểm của đảng về lao động  - GV chốt lại ý chính  Tìm hiểu nội dung bài học  ? Thế nào là lao động.  - HS cả lớp trao đổi và trả lời  - GV chốt lại  ? Em hãy cho biết, pháp luật quy định ntn về quyền lao động và nghĩa vụ lao động của công dân.  **HSKT**  - HS dựa vào sách giáo khoa để trả lời  - GV chốt lại  GV đưa tình huống: "A và B là HS phổ thông. Trượt đại học, A xin đi làm tại một nhà máy dệt, còn B thì tiếp tục đi học nghề ở trường trung cấp. Mẹ B cho rằng B có nghĩa vụ lao động để tự nuôi sống mình như A "  - Theo em, mẹ B đúng hay sai? Vì sao?  - B cần làm gì để có thể học nghề?  GV chốt lại và kết thúc bài học | **I.** **Đặt vấn đề**  - Ông An tập trung thanh niên trong làng mở lớp dậy nghề, hướng dẫn họ sản xuất làm ra sản phẩm lưu niệm bằng gỗ để bán  - Giúp các em có tiền đảm bảo cuộc sống hàng ngày và giải quyết khó khăn xã hội.  - Ông An đã làm một việc rất có ý nghĩa, tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho mình, cho người khác và cho xã hội.  II. Luật lao động  - Bộ luật lao động quy định.  + Quyền và nghĩa vụ của người lao động  + Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động  + Hợp đồng lao động  + Các điều kiện liên quan như: bảo hiểm , bảo hộ lao động, bồi thường thiệt hại  III. Nội dung bài học  **1. Khái niêm:**  - Lao động là hoạt động có mục đích của con người nhăm tạo ra của cải vạt chất và các giá trị tinh thần cho xã hội  - Lao động là hoạt động chủ yếu, quan trọng nhất của con người,là nhân tố quyết định sự tồn tại, phát triển của đất nước và nhân loại.  **2. Quyền và nghĩa vụ lao động**:  ***a. Quyền lao động:***  - Mọi công dân có quyền sử dụng sức lao động của mình để học nghề và tìm kiếm việc làm, lựa chọn nghề nghiệp có ích cho xã hội, đem lại thu nhập cho bản thân và gia đình.  ***b. Nghĩa vụ lao động:***  - Mọi công dân có nghĩa vụ lao động để tự nuôi sống bản thân và gia đình, góp phần tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hôi, duy trì sự phát triển của đất nước.  \* Mẹ B sai vì B có quyền được lựa chọn học nghề hay đi làm. B có thể vừa học vừa làm để có thể vừa đi học vừa tự nuôi sống mình. |

**Hoạt động 3:**  **Hướng dẫn học tập 5p**

- Nắm chắc nội dung bài học. Học thuộc khái niệm quyền và nghĩa vụ lao động của công dân

- Tiếp tục tìm hiểu luật lao động và chuẩn bị bài tiết 2.

***……………………………………………………………………………………***

***Thái Tân, ngày 25 tháng 01 năm 2024***

***Kí duyệt***

***Hoàng Thị Hiếu***

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 23**  **Tiết 23** | **Ngày soạn: 15 /02/2024**  **Ngày bắt đầu dạy: /02/2024** |

**BÀI 14: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN (TIẾT 2)**

**I. Mục tiêu bài học**

**1. Kiến thức**

- Nêu được hợp đồng lao động là gì. Nội dung cơ bản các quyền nghĩa vụ lao động của công dân.

- Quy định đối với lao động chưa thành niên.

- Trách nhiệm của công dân và HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ lao động

**HSKT**: bước đầu nắm được quy định của PL đối với lao động chưa thành niên.

**2. Năng lực:**

- Tự học: Xác định nhiệm vụ học tập, tìm kiếm thông tin và trả lời các câu hỏi, thực hiện được các nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề: Phân tích và giải quyết được tình huống học tập, tình huống khi thảo luận.

- Hợp tác: Phân công nhiệm vụ, trao đổi thông tin cùng giải quyết các nhiệm vụ học tập, hình thành kĩ năng làm việc nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Tôn trọng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động.

- Chăm chỉ: chăm chỉ lao động.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên**

- Máy tính, ti vi, giáo án…

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa, tình huống có vấn đề.

**III. Tiến trình dạy học**

**1.Hoạt động Khởi động: 3p**

-Ổn định lớp

Gv dẫn vào bài mới.

**2. Hình thành kiến thức mới: 19p**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS | NỘI DUNG CẦN ĐẠT |
| **Tìm hiểu nội dung bài học**  - GV giới thiệu một vài bản hợp đồng lao động và phân tích rõ ràng.  ? Em hiểu ntn là hợp đồng lao động.  ? Hợp đồng lao động do những ai kí kết, có thể có sự ép buộc không.  ? Người lao động và người sử dụng sử dụng lao động cam kết với nhau những vấn đề cơ bản gì.  - HS thảo luận cặp nhóm và trả lời  - GV chốt lại  ? Luật lao động quy định ntn đối với trẻ em chưa thành niên.  - HS trả lời  - GV cho HS liên hệ thực tế: Vẫn còn trường hợp bắt trẻ em nghỉ học để lao động, lợi dụng trẻ em để buôn bán ma tuý, mại dâm....  HSKT: Mỗi công dân cần có trách nhiệm ntn đối với quyền và nghĩa vụ lao động.  - Hs trả lời  - GV nhận xét và chuyển ý.  **Hoạt động 2: Luyện tập 7p**  - GV phát phiếu học tập in sẵn bài 1 và 3.  Mỗi dãy lớp học sẽ làm một bài.  - GV nhận xét.  - GV đưa ra một số tình huống yêu cầu học sinh ứng xử:  1. Chị A là người Vĩnh Lập lên HN xin làm may ở một công ty. Chị đã có giấy tạm vằng và tạm trú. Nhưng một hôm chị bị công an đến "hỏi thăm". Anh công an nói rằng chị không có hộ khẩu HN thì không được làm việc ở HN.  - Anh công an nói vậy có đúng không? Chị A có được tiếp tục làm việc ở HN không? | **II Nội dung bài học (tiếp)**  **3. Hợp đồng lao động:**  ***a. Khái niệm:***  - Hợp đồng lao động là sự thoả thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về việc làm có trả công, điều kiện lao động, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên trong quan hệ lao động.  ***b. Nguyên tắc:*** Thoả thuận, tự nguyện và bình đẳng.  ***c. Nội dung:***  - Công việc phải làm  - Thời gian, địa điểm  - Tiền lương, phụ cấp  - Các điều kiện lao động: bảo hiểm, bảo hộ, phương tiện đi làm....  **4. Quy đinh của luật lao động đối với trẻ em chưa thành niên:**  - Cấm nhận trẻ em dưới 15 tuổi vào làm việc  - Cấm sử dụng người dưới 18 tuổi làm việc nặng nhọc, nguy hiểm, tiếp xúc với chất độc hại.  - Cấm lạm dụng trẻ em, cấm cưỡng bức và ngược đãi người lao động.  **5. Trách nhiệm của công dân:**  - Thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ lao động  - Tuyền truyền trong cộng đồng về luật lao động  - Phê phán, đấu tranh với những hành vi vi phạm luật lao động.  **III. Bài tập:**  Bài 1: Đáp án a, b, d, e  Bài 3: Đáp án c, d, e.  Bài 2: Chon ý c  Bài 6: Người lao động: 2,5,6, 7.  - Anh công an đã sai. Điều 16 Luật lao động 2002: Người lao động có quyền làm việc cho bất kì người sử dụng lao động nào và ở bất kì nơi nào mà pháp luật không cấm.  => Chị A vẫn có quyền tiếp tục làm việc ở đó. |

**Kiểm tra 15 phút**

**Câu 1** (4,0 điểm)

Lao động là gì? Kể tên những hình thức lao động mà em biết ?

**Câu 2** (6,0 điểm)

Có ý kiến cho rằng: “ Kinh doanh là quyền tự do của mỗi người, không ai có quyền can thiệp’’.

Em có đồng tình với ý kiến đó không? Vì sao?

**\* Đáp án + biểu điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án- hướng dẫn chấm** | **Điểm** |
| **1**  (4,0 điểm) | Lao động là hoạt động có mục đích của con người.  Nhằm tạo ra của cải, vật chất và các giá trị tinh thần cho xã hội. | **2,0** |
| Kể tên các hình thức lao động:  - Lao động chân tay  - Lao động trí óc | **1,0**  **1,0** |
| **2**  (6,0 điểm) | - Em không đồng tình với ý kiến trên | **0,5** |
| + Kinh doanh là hoạt động sản xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hoá nhằm mục đích thu lợi nhuận. | **1,0** |
| + Quyền tự do kinh doanh là quyền của công dân được lựa chọn hình thức tổ chức kinh tế, ngành nghề và qui mô kinh doanh | **1,0** |
| + Người kinh doanh phải tuân theo qui định của pháp luật và sự quản lí của nhà nước. | **1,0** |
| + Phải kê khai đúng số vốn, kinh doanh đúng ngành, mặt hàng ghi trên giấy phép. | **1,0** |
| + Không kinh doanh những mặt hàng nhà nước cấm như: Thuốc nổ, vũ khí, ma tuý, mại dâm… | **1,5** |

**-** GV nhận xét ý thức kiểm tra 15 phút

***\* Hướng dẫn về nhà 1p***

- Yêu cầu HS học thuộc nội dung bài học.

- Làm các bài tập còn lại.

……………………………………………………………………………………......

***Thái Tân, ngày 16 tháng 02 năm 2024***

***Kí duyệt***

***Hoàng Thị Hiếu***

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 24**  **Tiết 24** | **Ngày soạn: 20 /02/2024**  **Ngày bắt đầu dạy: /03/2024** |

**BÀI 15: VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ**

**CỦA CÔNG DÂN (TIẾT 1)**

# I. Mục tiêu bài học.

***1. Kiến thức.***

- Thế nào là vi phạm pháp luật và các loại vi phạm pháp luật

- Nêu được trách nhiệm pháp lý và các loại trách nhiệm pháp lý

HSKT: bước đầu nêu được khái niệm và tên các loại vi phạm pháp luật

***2. Năng lực:***

- Biết phân biệt các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.

- Biết xử sự phù hợp với quy định của pháp luật.

- Điều chỉnh hành vi phù hợp với quy định của Pháp luật

**3. Phẩm chất:**

-Trách nhiệm: Hình thành ý thức tôn trọng pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. Phê phán các hành vi vi phạm pháp luật

***4. Tích hợp:***

- Giáo dục quốc phòng và an ninh

**II Thiết bị và học liệu:**

GV: SGK, SGV, GDCD 9, hiến pháp 2013. Một số bộ luật...

HS: Học bài cũ; chuẩn bị bài mới, SGK

**III Các hoạt động dạy- học:**

**1.Hoạt động khởi động: 5p**

- Ổn định lớp

- Kiểm tra bài cũ

? GV gọi HS mang vở lên chấm.

**2.Hoạt động hình thành kiến thức mới: 35p**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS | NỘI DUNG CẦN ĐẠT |
| **Tìm hiểu phần đặt vấn đề**  GV cho HS thảo luận phần ĐVĐ theo câu hỏi SGK  HS trả lời, nhân xét và bổ sung.  GV: Tất cả hành vi đó đều gây ra hậu quả và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi có chủ ý...  ? Bản thân em rút ra nhận xét gì  **Nội dung bài học**  - GV đưa ra 3 trường hợp  1. A rất ghét B và có ý định sẽ đánh B một trận cho bõ ghét.  2. Một người uống rượu say đi xe máy và gây tai nạn.  3. Em bé 5 tuổi nghịch lửa làm cháy một số đồ của nhà hàng xóm.  ? Theo em, trường hợp nào VPPL, trường hợp nào không VPPL? Giải thích vì sao?  \*\*\*Vậy, em hãy cho biết ntn là VPPL  ? Cho VD.  - HS trả lời  - GV nhận xét và hoàn thiện khái niệm.  ? Từ đó, em hãy cho biết ntn là trách nhiệm pháp lý  ? Cho VD minh hoạ.  **Nhận biết hành vi vi phạm pháp luật**  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu dấu hiệu VPPL.Tích hợp GDQPAN  - GV yêu cầu HS giải quyết các tình huống trong phần đặt vấn đề bằng các câu hỏi, yêu cầu HS điền vào bảng.  - HS thảo luận theo cặp nhóm để trả lời.  - GV chốt lại 4 dấu hiệu nhận biết VPPL. | **A. Đặt vấn đề:**  - Hành vi 1,2, 4, 5, 6 có chủ ý  - Hành vi 3 không chủ ý  **\* Nhận xét:**  Mỗi công dân nếu có hành vi vi phạm pháp luật thì phải chịu trách nhiệm pháp lí.  **II. Nội dung bài học**  **1. Khái niệm.**  - Hành vi 1 và 3 không VPPL vì:  1. chưa gây ra hậu quả gì, chỉ mới là "ý định"  3. em bé 5 tuổi => chưa ý thức được việc làm của mình.  - Hành vi 2 là VPPL vì đó là người hoàn toàn ý thức được việc mình làm, gây ra hậu quả (gây tai nạn)  ***\* Vi phạm pháp luật là hành vi trái pháp luật và có lỗi do người có năng lực trách nhiệm pháp lí thực hiện, xâm hại đến các quan hệ được pháp luật bảo vệ.***  - VD: A lấy trộm xe máy của B  ***\* Trách nhiệm pháp lý là nghĩa vụ pháp lý mà cá nhân, tổ chức, cơ quan VPPL phải chấp hành những biện pháp bắt buộc do nhà nước quy định.***  - VD: A phải chịu trách nhiệm pháp lí trước hành vi vi phạm của bản thân.  **2. Dấu hiệu nhận biết VPPL.**  - ***Là hành vi trái pháp luật:***  + Thực hiện pháp luật không nghiêm (VD: trốn thuế giá trị gia tăng....)  + Thực hiện pháp luật không đúng (VD: đi vào đường cấm...)  - ***Là hành vi cụ thể của con người.*** thể hiện bằng hành động chứ không phải là chỉ trong suy nghĩ, tư tưởng.  - ***Là hành vi có lỗi:*** chủ thể có lỗi khi biết rằng việc làm của mình gây ra tác hại ntn nhưng vẫn làm.  ***- Người có năng lực trách nhiệm pháp lý***: (người tâm thần, trẻ em thì không có khả năng này)  + Có khả năng nhận thức hành vi của mình  + Có khả năng độc lập chịu trách nhiệm việc làm của mình. |

**Hoạt động 3: Hướng dẫn về nhà 5p**

? Vi phạm PL là gì? Cho ví dụ?

- Nắm chắc khái niệm, bài học

- Chuẩn bị nội dung tiết sau: các loại vi phạm PL và trách nhiệm PL của công dân?

***……………………………………………………………………………………***

***Thái Tân, ngày 22 tháng 02 năm 2024***

***Kí duyệt***

***Hoàng Thị Hiếu***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tuần 25***  ***Tiết 25*** | ***Ngày soạn: 26 /02/2024***  ***Ngày bắt đầu dạy: / 03/2024*** |

**BÀI 15: VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ**

**CỦA CÔNG DÂN (TIẾT 2)**

# A. Mục tiêu bài học.

***1. Kiến thức.***

- Nêu được các loại vi phạm pháp luật và các loại trách nhiệm pháp lý.

HSKT: nêu được các loại vi phạm pháp luật

***2. Năng lực:***

- Biết phân biệt các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.

- Biết xử sự phù hợp với quy định của pháp luật

- Năng lực: điều chỉnh hành vi: có khả năng điều chỉnh hành vi phù hợp với quy định của pháp luật.

***3Phẩm chất:***

***Trách nhiệm:***

- Hình thành ý thức tôn trọng pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

- Phê phán các hành vi vi phạm pháp luật

**II- Thiết bị và học liệu:**

- GV: SGK, SGV, GDCD 9, hiến pháp 1992. Một số bộ luật...; máy tính, ti vi

- HS: Những tình huống có liên quian đến bài học.

**III- Các hoạt động dạy học:**

**1. Hoạt động khởi động 5p**

Ổn định lớp

Kiểm tra bài cũ

? Em hãy trình bày khái niệm VPPL, cho VD minh hoạ?

? Nêu các dấu hiệu nhận biết VPPL.

**2.Hoạt động hình thành kiến thức 25p**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS | | | NỘI DUNG CẦN ĐẠT | | |
| **Hoạt động 1: Phân loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí tương ứng**  ? Có mấy loại VPPL, kể tên  HSKT  nêu đặc điểm của từng loại?  - HS trả lời  - GV nhận xét, giải thích và chốt lại.  ? Em hãy phân loại các hành vi VPPL ở tình huống phần đặt vấn đề.  (1) -> Vi phạm hành chính: xâm phạm quy định quản lý nhà nước về xây dựng và môi trường.  (2) -> Vi phạm hành chính  (4) -> Vi phạm hình sự: gây thiệt hại tài sản của người khác  (5) -> Vi phạm dân sự: Xâm hại đến tài sản của người khác  (6) -> Vi phạm kỉ luật lao động: không chấp hành đúng quy định của lao động.  - GV cho HS làm bài tập sau: | | | **II. Nội dung bài học (tiếp)**  **3. Các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí:**  a. Vi phạm hành chính- trách nhiệm hành chính(SGK)  b. Vi phạm hình sự- trách nhiêm hình sự (SGK)  c. Vi phạm dân sự- trách nhiệm dân sự(SGK)  d. Vi phạm kỉ luật- trách nhiệm kỷ luật (SGK) | | |
| Hành vi | Loại VPPL | | | Biện pháp xử lý | |
| 1. Vứt rác bừa bãi | Hành chính | | | Phạt hành chính (tiền) | |
| 2. Lấn chiếm vỉa hè | Hành chính | | | Phạt hành chính (tiền) | |
| 3. Trộm cắp xe máy | Hình sự | | | Hình phạt theo bộ luật hình sự | |
| 4. Cướp giật tài sản | Hình sự | | | Hình phạt theo bộ luật hình sự | |
| 5. Mượn xe đạp đem "cắm" lấy tiền | Dân sự | | | Bồi thường dân sự | |
| 6. Viết, vẽ bậy lên tường lớp học. | Kỉ luật | | | Kỉ luật, phê bình trước lớp. | |
| ? Trong thực tế, những hành vi trên có phải chịu đúng những biện pháp xử lý đó không.  - HS trả lời  - GV: Vậy, việc phải chịu các biện pháp xử lý đó gọi là trách nhiệm pháp lý.  **Tìm hiểu trách nhiệm của công dân**  ? Theo em, công dân có trách nhiệm ntn trong việc thực hiện pháp luật.  ?Liên hệ với bản thân là HS.  **Hoạt động 3: Luyện tập, củng cố 10p**  - GV cho HS làm các BT?SGK  - GV tiếp tục cho học sinh làm phần đặt vấn đề với câu hỏi: Trong các hành vi đó, hành vi nào phải chịu trách nhiệm pháp lý và chịu ntn? | | | **4. Trách nhiệm của công dân và HS:**  - Tìm hiểu về pháp luật và chấp hành nghiêm chỉnh theo pháp luật  - Tuyên truyền pháp luật trong cộng đồng  - Đấu tranh, lên án những hành vi VPPL.  **\* Bài tập:**  Bài tập 1,2,3,4,5/ SGK | | |
| Hành vi | | Trách nhiệm pháp lý | | |
|
| Xây nhà không phép, đổ phế thải xuống sông. | | Phạt tiền và cảnh cáo về việc đổ phế thải | | |
| Đua xe, vượt đèn đỏ, gây tai nạn | | Theo bộ luật hình sự | | |
| Tâm thần đập phá | | (không phải chịu trách nhiệm pháp lý) | | |
| Cướp giật dây chuyền, túi sách | | Theo bộ luật hình sự | | |
| Vay tiền dây dưa không trả | | Yêu cầu trả đủ số nợ ngay | | |
| Chặt cành tỉa cây không đặt biển báo | | Cảnh cáo | | |

**Hoạt động 4: Hướng dẫn học tập 5p**

- Học và nắm chắc nội dung bài học.

- Hoàn thiện các bài tập SGK.

- Chuẩn bị nội dung bài 16: Quyền tham gia quản lý Nhà nước ...

***……………………………………………………………………………………***

***Thái Tân, ngày 29 tháng 2 năm 2024***

***Kí duyệt***

***Hoàng Thị Hiếu***

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 27** **Tiết 27** | **Ngày soạn: 6/03/2024**  **Ngày bắt đầu dạy: 15 /03/2024** |

**BÀI 16: QUYỀN THAM GIA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ QUẢN LÝ XÃ HỘI CỦA CÔNG DÂN (TIẾT 1)**

# I. Mục tiêu bài học:

***1. Kiến thức.***

- Hiểu được khái niệm, các hình thức tham gia quản lý Nhà nước và quản lý xã hội của công dân.

- Trách nhiêm của nhà nước và công dân trong việc đảm bảo và thực hiện quyền tham gia quản lý Nhà nước và quản lý xã hội của công dân.

HSKT: Nêu được.khái niệm và các hình thức tham gia quản lí Nhà nước quản lí xã hội của công dân

***2. Năng lực:***

- Năng lực điều chỉnh hành vi: HS điều chỉnh được hành vi để phù hợp với quyền tham gia quản lí Nhà nước và quản lí XH.

- Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế- xã hội.

- Biết cách thực hiện Quyền tham gia quả lý Nhà nước và quản lý xã hội của công dân.

***3. Phẩm chất:***

- Chăm chỉ: Tích cực tham gia công việc của trường, lớp, cộng đồng phù hợp với khả năng.

- Trách nhiệm: Thực hiện đúng quyền tham gia quản lí Nhà nước và quản lí Xã hội.

- Yêu nước: Thể hiện tình yêu nước qua việc tuyên truyền thực hiện quyền tham gia quản lí Nhà nước và quản lí XH.

**II Thiết bị và học liệu:**

GV: SGK, SGV GDCD 9, Hiến pháp 1992, Một số bộ luật., máy tính, ti vi.

HS: Chuẩn bị các tình huống theo hướng dẫn của gv.

**III Các hoạt động dạy học:**

**1. Hoạt động khởi động: 5p**

- Kiểm tra bài cũ: ? Trình bày các loại vi phạm pl?

**2. Hoạt động hình thành kiến thức: 32p**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS | NỘI DUNG CẦN ĐẠT |
| **Tìm hiểu phần đặt vấn đề**  - GV yêu cầu học sinh tự đọc SGK.  ? Những quy định trên thể hiện quyền gì của người dân.  ? Nhà nước quy định những quyền đó là gì.  ? Nhà nước ban hành những quy định đó để làm gì.  - GV nhận xét, bổ sung và chốt lại: Bản chất của NN ta là Nhà nước của dân, do dân và vì dân; do đó nên công dân có quyền tham gia quả lý Nhà nước và quản lý xã hội.  ? Liên hệ thực tế, lấy VD về việc thực hiện quyền này của công dân.  VD: Bầu cử quốc hội, HĐND; viết thư góp ý; gặp cán bộ và trình bày quan điểm; chất vấn đại biểu quốc hội, tố cáo, khiếu nại; học sinh được ý kiến với các thầy cô giáo về vấn đề học tập như bàn ghế hỏng, điện nước hạn chế...  **Tìm hiểu nội dung bài học**  ? Theo em, quyền tham gia quản lý NN và quản lý xã hội bao gồm những quyền nhỏ nào? Nội dung cụ thể là gì.  - HS dựa vào SGK để trả lời  + Bàn bạc góp ý kiến vào chủ trương, chính sách của nhà nước, vào kế hoạch phát triển xã hội.  + Góp ý kiến dự thảo Hiến pháp, dự thảo luật  + Ở địa phương thì góp ý vào nội dung, kế hoạch chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh huyện hay xã mình.  - GV nhận xét và chốt ý.  ? Em hãy cho biết phương thức tham gia quản lý nhà nước của công dân  ? Cho VD minh hoạ.  - HS dựa vào SGK và liên hệ thức tế để trả lời  - GV nhận xét. | **I. Đặt vấn đề**  \* Quyền:  - Tham gia góp ý kiến, dự thảo, sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp 1992.  - Tham gia bàn bạc và quyết định các công việc của xã hội.  => Đây chính là các quyền tham gia quản lý NN và xã hội của công dân.  - Quy định đó để xác định quyền và nghĩa vụ của công dân đối với đất nước trên mọi lĩnh vực.  **II. Nội dung bài học**  ***1. Khái niệm: Quyền tham gia quả lý Nhà nước và quản lý xã hội của công dân gồm:***  - Quyền tham gia ý kiến vào công việc chung của đất nước, của ngành mình, địa phương mình và cơ quan đơn vị mình.  - Quyền tham gia xây dựng bộ máy nhà nước: Ứng cử, bầu cử  - Quyền giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước.  **2. Phương thức thực hiện:**  - Trực tiếp: Tự mình tham gia các công việc thuộc về quản lý NN và xã hội  VD: Tham gia bầu cử đại biểu quốc hội, ứng cử vào HĐND....  - Gián tiếp: Thông qua đại biểu nhân dân để họ kiến nghị lên cơ quan có thẩm quyền giải quyết.  V: Góp ý xây dựng, phát triển kinh tế.... |

**3. Hoạt động Luyện tập 5p**

- GV hướng dẫn HS làm bài tập SGK

***\* Bài tập***

Bài 1: Đáp án: a,c,đ,h

Bài 2: Đáp án: c

**4: Hoạt động Hướng dẫn về nhà 3p**

- Làm bài 1, 2 vào vở

- Chuẩn bị tiếp nội dung bài học để học tiết

………………………………………………………………………………………

***Thái Tân, ngày 07 tháng 3 năm 2024***

**Kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tuần 26***  ***Tiết 26*** | ***Ngày soạn: 10 /03/ 2024***  ***Ngày dạy : /03/2024*** |

KIỂM TRA GIỮA KÌ II

(Thời lượng 1 tiết)

**I. Mục tiêu bài học:**

***1. Kiến thức:***

- Củng cố, hệ thống, khái quát hoá kiến thức đã học trong các bài 12, 13, 14:

+ Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân.

+ Quyền tự do kinh doanh và ngĩa vụ đóng thuế.

+ Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.

HSKT: nêu nghĩa vụ của người kinh doanh theo quy định của Nhà nước và Kể tên 5 ngành nghề mà Nhà nước cấm kinh doanh.(Làm phần trắc nghiệm và câu 2 Tự luận đề 1)

***2. Năng lực:***

- Tự học: Xác định nhiệm vụ học tập, tìm kiếm thông tin và trả lời các câu hỏi, thực hiện được các nhiệm vụ mà đề bài yêu cầu.

- Giải quyết vấn đề: Phân tích và giải quyết được tình huống học tập.

- Có năng lực thực hành, vận dụng kiến thức của từng bài vào thực tế.

***3. Phẩm chất:***

- Giáo dục tinh thần làm bài tự giác, sáng tạo, trung thực.

**II Thiết bị và học liệu:**

GV: Đề bài, đáp án- Biểu điểm

HS: Chuẩn bị cho giờ KT

III Tiến trình kiểm tra:

1. Ổn định lớp.

2.Hình thức kiểm tra: tập trung tại lớp, số lượng đề: 2 đề. Kiểm tra trắc nghiệm+ tự luận:

|  |  |
| --- | --- |
|  | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN: GDCD 9 (Tiết 26)**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Cấp độ***  ***Chủ đề*** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng**  **cao** | | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân** | -Nêu được khái niệm hôn nhân và quy định cơ bản của pháp luật về hôn nhân |  |  | Đưa ra được nhận xét đúng, sai hành vi của nhân vật theo quy định của pháp luật.  - Nêu được những quy định của pháp luật về các trường hợp cấm kết hôn |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %:* | 1  0.25  2.5 |  |  | 1  3.0  30 |  |  |  |  | 2  3.25  32.5% |
| **Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế** | -Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế. | -Trình bày được nghĩa vụ của công dân trong thực hiện quyền tự do kinh doanh |  | -Nêu được các ngành cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật. |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %:* | 5  1.25  12.5 | 1/2  1.0  10 |  | 1/2  1.0  10 |  |  |  |  | 6  3.25  32.5% |
| **Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân** | -Nêu được một số quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân, lao động chưa thành niên. |  |  |  |  |  | -Liên hệ bản thân, đưa ra được cách rèn luyện để trở thành người lao động tốt. |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %:* | 3  0.75  7.5 |  |  |  |  |  | 1  2.0  20 |  | 4  2.75  27.5% |
| **Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý** | -Nhận biết được các hình thức vi phạm pháp luật |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %:* | 3  0.75  7.5 |  |  |  |  |  |  |  | 3  0.75  7.5% |
| **T.Số câu:**  **T.Số điểm:**  **Tỉ lệ %:** | 12  3.0  30% | 1/2  1.0  10% |  | 1(1/2)  4.0  40% |  |  | 1  2.0  20% |  | 15  10  100% |

**ĐỀ 1**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm):****Khoanh tròn vào chữ cái trước phương án đúng.**

**Câu 1: Quyền tự do kinh doanh của công dân có nghĩa là công dân có quyền ?**

A. Kinh doanh bất cứ mặt hàng nào.

B. Làm mọi cách để có được lợi nhuận cao.

C. Tự do lựa chọn mặt hàng kinh doanh theo quy định của pháp luật.

D. Kinh doanh các mặt hàng nhà nước cấm.

**Câu 2: Hành vi nào dưới đây là vi phạm quyền tự do kinh doanh ?**

A. Kinh doanh các mặt hàng nhà nước không cấm.

B. Kê khai đúng số vốn kinh doanh.

C. Buôn bán nhỏ thì không cần phải kê khai.

D. Kinh doanh các mặt hàng, số lượng đã kê khai

**Câu 3:** **Hoạt động nào dưới đây không thuộc lĩnh vực kinh doanh?**

A. Sản xuất

B. Dịch vụ.

C. Trao đổi hàng hoá

D. Từ thiện.

**Câu 4: Em cho biết ý kiến đúng ?**

A. Học sinh còn nhỏ chỉ cần học và vui chơi

B. Là học sinh thì không cần lao động.

C. Học nhiều không bằng nhiều tiền.

D. Học sinh giúp việc gia đình tuỳ theo sức của mình.

**Câu 5 : Những hành vi nào không thuộc quyền lao động của công dân.**

A. Mở lớp dạy nghề.

B. Tự làm kinh tế vườn.

C. Đi làm công nhân các nhà máy.

D. Thuê mướn người lao động.

**Câu 6: Người lao động là người**

A. Từ đủ 15 tuổi trở lên

B. Từ đủ 16 tuổi trở lên.

C. Từ đủ 17 tuổi trở lên

D. Từ đủ 18 tuổi trở lên

**Câu 7: Những hành vi nào dưới dây vi phạm pháp luật về kinh doanh?**

A. Kê khai đúng số vốn và mặt hàng.

B.Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng thuế.

C. Kinh doanh không cần đăng kí kinh doanh.

D. Kinh doanh những mặt hàng nhà nước cho phép.

**Câu 8: Trong các loại mặt hàng sau, mặt hàng nào phải đóng thuế nhiều nhất: Thuốc lá điếu, xăng, vàng mã, nước sạch, phân bón?**

A. Thuốc lá điếu.

B. Xăng.

C. Nước sạch.

D. Vàng mã

**Câu 9:** Hôn nhân là sự liên kết đặc biệt giữa một nam và một nữ trên nguyên tắc?

1. Tự nguyện, tiến bộ.
2. Bình đẳng, tự nguyện.
3. Tự nguyện, được Nhà nước thừa nhận
4. Bình đẳng, tự nguyện, được Nhà nước thừa nhận

**Câu 10: Vi phạm pháp luật dân sự là hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại tới:**

A. Các quy tắc quản lí nhà nước.

B. Hành vi gây nguy hiểm cho xã hội.

C. Các quan hệ tài sản và các quan hệ pháp luật dân sự khác.

D. Các quan hệ lao động, công vụ nhà nước.

**Câu 11:** **Vi phạm pháp luật hình sự là hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến:**

A. Các quy tắc quản lí nhà nước.

B. Hành vi gây nguy hiểm cho xã hội.

C. Các quan hệ tài sản và các quan hệ pháp luật dân sự khác.

D. Các quan hệ lao động, công vụ nhà nước.

**Câu 12: Vi phạm kỉ luật là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm:**

A. Các quy tắc quản lí nhà nước.

B. Quan hệ lao động, công vụ nhà nước.

C. Các quan hệ tài sản và các quan hệ pháp luật dân sự khác.

D. Tính mạng con người.

**Phần II: TỰ LUẬN (7.0 điểm):**

**Câu 1 (3.0 điểm):** **Tình huống:** Huy và Lan cùng làm việc trong một công ti. Họ yêu nhau và quyết định đi đến hôn nhân. Huy dẫn Lan về quê ra mắt họ hàng và gia đình. Sau khi tìm hiểu, bố mẹ Huy phát hiện Lan là con cô con cậu với Huy nhưng đã bị thất lạc nhiều năm.

a. Huy và Lan có thể kết hôn được không? Vì sao?

b. Hãy nêu các quy định về cấm kết hôn của luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014.

**Câu 2 (2.0 điểm):**

a. Em hãy trình bày nghĩa vụ của người kinh doanh theo quy định của pháp luật và sự quản lí của Nhà nước?

b. Kể tên 5 ngành nghề mà Nhà nước cấm kinh doanh?

**Câu 3 (2.0 điểm):** Để trở thành người lao động tốt, mỗi học sinh chúng ta cần làm gì?

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ 1**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II** |

**Phần I: Trắc nghiệm (3.0 điểm): Mỗi ý đúng 0.25 điểm.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| C | C | D | D | A | A | C | D | D | C | B | B |

**Phần II: Tự luận (7.0 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1 (3.0 điểm)** | a. Huy và Lan không thể kết hôn được, vì theo luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014 quy định: cấm kết hôn giữa những người có họ phạm vi ba đời. Trong trường hợp này thì Huy và Lê là những người có họ ở phạm vi đời thứ ba  b. Quy định về cấm kết hôn của luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014 là:  + Người đang có vợ, có chồng  + Người mất năng lực hành vi dân sự (bị bệnh tâm thần hoặc các bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình)  + Giữa những người cùng dòng máu về trực hệ;  + Giữa những người có họ trong phạm vi 3 đời  + Giữa cha, mẹ nuôi với con nuôi, bố chồng với con dâu, mẹ vợ với con rể, bố dượng với con riêng của vợ, mẹ kế với con riêng của chồng  + Giữa những người cùng giới tính | 1.0  0.5  0.5  0.5  0.5 |
| **2 (2.0 điểm)** | a. Nghĩa vụ của người kinh doanh theo quy định của pháp luật và sự quản lí của Nhà nước:  + Kê khai đúng số vốn  + Kinh doanh đúng ngành, mặt hàng ghi trong giấy phép  + Không kinh doanh những lĩnh vực mà nước cấm  + Nộp thuế đủ và đúng.  b. 5 ngành nghề mà Nhà nước cấm:  + Thuốc nổ  + Vũ khí  + Ma túy  + Mại dâm  + Nội tạng… | 1.0  1.0 |
| **3 (2.0 điểm)** | - Để trở thành người lao động tốt, công dân có ích cho xã hội em cần:  + Xác định rõ nhiệm vụ chính, quan trọng của bản thân hiện nay là học tập, rèn luyện đạo đức.  + Lập kế hoạch hoạt động để thực hiện tốt nhiệm vụ trên, trau dồi tri thức, rèn luyện được đạo đức.  + Tích cực học tập, tham gia các hoạt động tập thể do nhà trường và địa phương tổ chức  + Có lối sống trong sáng, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội. | 1.0  1.0 |

**ĐỀ 2**

**TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)**

**Câu 1**. Bạn An đi học muộn là hành vi vi phạm gì?

1. Vi phạm luật hình sự B. Vi phạm dân sự
2. Vi phạm kỉ luật D. Vi phạm hành chính

**Câu 2.** Hoạt động sản xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hóa nhằm mục đích thu lợi nhuận là nội dung khái niệm nào dưới đây?

  A. Kinh tế.                                  B. Đầu tư.

  C. Kinh doanh.                          D. Thương mại.

**Câu 3**. Theo quy định của pháp luật, bất cứ người kinh doanh nào cũng phải thực hiện nghĩa vụ?

A. Kê khai đúng số vốn.                                B. Thu hút nguồn viện trợ.

  C. Thế chấp mọi tài sản.                                D. Tăng đầu cơ tích trữ.

**Câu 4.** Hành vi nào sau đây không vi phạm pháp luật lao động?

  A. Thuê trẻ em dưới 14 tuổi đội than.

  B. Tự ý phá bỏ hợp đồng không báo trước.

  C. Trả công cho người lao động đúng quy định.

  D. Nợ tiền công của công nhân rồi không trả.

**Câu 5.** Nghĩa vụ lao động của công dân là nhằm mục đích?

  A. Nuôi sống bản thân, gia đình.

B. Nuôi sống bản thân, gia đình và xây dựng đất nước.

  C. Nuôi sống gia đình.

  D. Nuôi sống bản thân.

**Câu 6**. Em đồng ý với ý kiến nào sau đây?

  A. Học sinh còn nhỏ chỉ cần học hành.

  B. Nên giúp đỡ gia đình tùy theo khả năng của mình.

  C. Chỉ người từ 18 tuổi trở lên mới cần lao động.

1. Người giàu không cần lao động.

**Câu 7.** Trường hợp nào sau đây không được miễn thuế?

  A. Bị thiên tai lũ lụt.

  B. Cán bộ, công nhân viên về hưu kinh doanh nhỏ.

C. Quen biết với nhân viên thuế vụ.

   D. Người già yếu, kinh doanh lặt vặt chỉ đủ đảm bảo mức sống tối thiểu.

**Câu 8**: Trong các mặt hàng sau, mặt hàng nào phải đóng thuế nhiều nhất?

A.Thuốc lá điếu +B. Rượu

C.Xăng các loại D.Vàng mã

**Câu 9**. Quan điểm nào không đúng khi nói về hôn nhân?

  A. Cần kiểm tra sức khỏe trước khi kết hôn.

  B. Lắng nghe ý kiến góp ý của cha mẹ trong việc lựa chọn bạn đời.

  C. Hôn nhân phải xây dựng trên cơ sở tình yêu chân chính.

  D. Người chồng phải là người có quyền quyết địnhn những việc lớn thì gia đình mới có nề nếp.

**Câu 10**. Trường hợp nào dưới đây không bị coi là vi phạm pháp luật?

  A. Anh T uống rượu say, đi xe máy gây tai nạn.

  B. Bạn M 16 tuổi đi xe đạp điện cố ý không đội mũ bảo hiểm.

  C. Do mẫu thuẫn cá nhân, P có ý định đánh H để trả thù.

  D. Chị K sản xuất, buôn bán lương thực, thực phẩm giả.

**Câu 11** Trường hợp nào dưới đây không phải chịu trách nhiệm pháp lí?

  A. Cán bộ cơ quan chức năng thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng.

  B. Người lái xe uống rượu say gây tai nạn làm chết người.

  C. Công dân điều khiển xe máy vượt đèn đỏ.

  D. Người mắc bệnh tâm thần phát bệnh, gây thương tích cho hàng xóm.

**Câu 12**. Hành vi nào sau đây vi phạm pháp luật dân sự?

  A. Vi phạm quy định về an toàn lao động của công ty.

  B. Cướp giật dây chuyền, túi sách của người đi đường.

  C. Vay tiền quá hạn dây dưa không chịu trả**.**

D. Kê khai không đúng số vốn kinh doanh.

**B.  TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (3,0 điểm)**

Anh Hưng và chị Thủy yêu nhau nhưng gia đình hai bên không đồng ý. Vượt qua phản ứng của gia đình. Anh Hưng và chị Thủy vẫn quyết định tiến tới hôn nhân.

a. Theo em, với sự phản đối quyết liệt của hai bên gia đình như vậy thì anh Hưng và chị Thủy có đăng kí kết hôn được không?

b. Trong trường hợp này, anh Hưng và chị Thủy nên làm gì để được gia đình hai bên đồng ý?

**Câu 2 (2,0 điểm)**

1. Em hãy trình bày quyền tự do kinh doanh của công dân theo quy định của pháp luật
2. Kể tên 5 mặt hàng mà pháp luật cấm kinh doanh?

**Câu 3 (2,0 điểm)**

Để trở thành một lao động có ích, năm học lớp 9 này em đã đặt ra mục tiêu gì

và dự định làm gì để đạt mục tiêu đó?

**HƯỚNG DẪN CHẤM, ĐÁNH GIÁ**

**Phần I: Trắc nghiệm (3.0 điểm): Mỗi ý đúng 0.25 điểm.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| C | C | A | C | B | B | C | D | D | C | D | C |

**Phần II: Tự luận (7.0 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1 (3.0 điểm)** | a. Anh Hưng và chị Thủy vẫn có thể đăng kí kết hôn Vì: Anh Hưng và chị Thủy có đủ điều kiện để kết hôn và không rơi vào trường hợp cấm kết hôn.  b. Anh Hưng chị Thủy nên thuyết phục gia đình 2 bên rằng anh chị đến với nhau bằng tình yêu chấn chính, không vi phạm pháp luật( Nêu 1 vài trường hợp cấm kết hôn) mong muốn chung sống lâu dài, xây dựng gia đình hạnh phúc.  - Nếu hai gia đình tiếp tục ngăn cản, anh chị có thể tìm đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết. | 1.5  1.0  0.5 |
| **2 (2.0 điểm)** | a.Quyền tự do kinh doanh kinh doanh theo quy định của pháp luật và sự quản lí của Nhà nước:  - Được lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh  -Lựa chọn ngành nghề và quy mô kinh doanh  b. 5 mặt hàng mà Nhà nước cấm:  + Thuốc nổ  + Vũ khí  + Ma túy  + Mại dâm  + Nội tạng… | 1.0  1.0 |
| **3 (2.0 điểm)** | Để trở thành một lao động có ích, năm học lớp 9 này em đã đặt ra mục tiêu gì và dự định thực hiện:  + Xác định rõ nhiệm vụ chính, quan trọng của bản thân hiện nay là học tập, rèn luyện đạo đức.  + Lập kế hoạch hoạt động để thực hiện tốt nhiệm vụ trên, trau dồi tri thức, rèn luyện được đạo đức.  + Tích cực học tập, tham gia các hoạt động tập thể do nhà trường và địa phương tổ chức  + Có lối sống trong sáng, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội. Ôn thi tốt vào THPT hoặc đi học nghề… | 1.0  1.0 |

**IV. Hoạt động vận dụng:**

Gv thu bài, kiểm bài, nhận xét ý thức tiết kiểm tra. Nhắc HS chuẩn bị học bài *Quyền tham gia quản lí Nhà nước, quản lí xã hội.*

*…………………………………………………………………………….*

*Thái Tân, ngày 14 tháng 03 năm 2024*

**Đã kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 28**  **Tiết: 28** | **Ngày soạn: 20 /03/2024**  **Ngày bắt đầu dạy: /03/2024** |

**BÀI 16: QUYỀN THAM GIA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ QUẢN LÝ XÃ HỘI CỦA CÔNG DÂN (TIẾT 2)**

# I. Mục tiêu cần đạt:

***1. Kiến thức.***

- Trách nhiêm của nhà nước và công dân trong việc đảm bảo và thực hiện quyền tham gia quản lý Nhà nước và quản lý xã hội của công dân.

- Nêu được ý nghĩa của quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội.

HSKT: Bước đầu nêu được ý nghĩaquyền tham gia quản lí Nhà nước quản lí xã hội.

***2.Năng lực:***

- Biết cách thực hiện Quyền tham gia quả lý Nhà nước và quản lý xã hội của công dân.

- Năng lực Tự chịu trách nhiệm với những việc mình tham gia quản lí nHà nước và quản lí XH.

***3. Phẩm chất:***

- Trách nhiệm: Tích cực tham gia công việc của trường, lớp, cộng đồng phù hợp với khả năng.

**II Thiết bị và học liệu**:

- GV: SGK, SGV GDCD 9, Hiến pháp 1992, Một số bộ luật, máy tính, ti vi.

- HS: Học bài cũ; chuẩn bị bài mới, chuẩn bị các tình huống mẩu chuyện liên quan đến bài học.

**III Các hoạt động dạy học:**

**1. Hoạt động Khởi động:6p**

**- Ổn định lớp**

**- Kiểm tra** **bài cũ**:

? Khái niệm quyền tham gia quản lí Nhà nước và quản lí XH?

GV dẫn vào bài

**2. Hoạt động : Hình thành kiến thức : 23p**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| **Tìm hiểu nội dung bài học**  ? Hãy cho biết ý nghĩa của quyền tham gia quả lý nhà nước và xã hội của công dân.  - HS trả lời  - GV phân tích thêm.  ? Theo em, để quyền này được đảm bảo, NN cần có trách nhiệm ntn.  ? Công dân có trách nhiệm ntn  ? Em hãy liên hệ với bản thân là học sinh.  ? Theo em, quyền tham gia quản lý NN và quản lý xã hội bao gồm những quyền nhỏ nào? nội dung cụ thể là gì?  - HS dựa vào SGK để trả lời  - GV nhận xét và chốt ý.  **3.Hoạt động: Luyện tập 12p**  - GV hướng dẫn HS làm bài tập SGK và nhận xét bài của bạn.  HS1  HS2  HS3  HS4  GV tiểu kết bài. | **II. Nội dung bài học (Tiếp)**  **3. Ý nghĩa:**  - Đảm bảo cho công dân quyền làm chủ, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong công cuộc xây dựng và quản lý đất nước.  - Công dân có trách nhiệm tham gia các công việc của NN để đem lại lợi ích cho bản thân và xã hội.  4. Trách nhiệm của NN và công dân.  a. Nhà nước:  - Quy định quyền này trong Hiến pháp và các văn bản luật.  - Thanh tra, giám sát việc thực hiện  - Giáo dục cán bộ công chức NN về mqh thường xuyên gắn bó với nhân dân, tuyên truyền vận động nhân dân tham gia thường xuyên tích cực vào công việc quản lý NN và xã hội.  b. Công dân:  - Hiểu những nội dung, ý nghĩa và cách thức tham gia quyền này.  - Có ý thức tích cực tham gia, không ngừng nâng cao phẩm chất đạo đức  \* HS:  - Học tập tốt tích cực tham gia vào hoạt động của Đội- Đoàn.  - Tham gia xây dựng trường lớp xanh sạch đẹp, giữ gìn trật tự an ninh trường lớp.  - Phê phán những hành vi sai trái: lười tham gia các hoạt động chung, không đóng góp ý kiến...  III. Luyện tập  Bài tập 1: Ý đúng: a,c,đ,h.  Bài tập 2:  - Tán thành: c. Vì quyền trên thể hiện quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.  Bài tập 3:  - Trực tiếp: a,b,d;  - Gián tiếp: c,đ,e  Bài tập 5:  - Vân có quyền tham gia. Vì đây là quyền của mỗi công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội.  - Vân có thể tham gia bằng cách gián tiếp thông qua đài báo... |

**4.** **Hoạt động** **Hướng dẫn về nhà 4p**

- Làm các bài tập SGK.

- Chuẩn bị nội dung bài 17: Nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc.

**……………………………………………………………………….**

*Thái Tân, ngày 21 tháng 03 năm 2024*

**Đã kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tuần 29***  ***Tiết 29*** | ***Ngày soạn: 25/ 03/2024***  ***Ngày bắt đầu dạy: /04/2024*** |

**BÀI 17 : NGHĨA VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC (TIẾT 1)**

# A. Mục tiêu bài học:

***1. Kiến thức.***

- Hiểu được khái niệm, nôi dung nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

HSKT: bước đầu hiểu bảo vệ tổ quốc là gì.

***2. Năng lực:***

- Tuyên truyền, vận động người thân thực hiện tốt nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

- Năng lực tự điều chỉnh hành vi: Có khả năng điều chỉnh hành vi phù hợp với quy định của PL về Nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc.

***3. Phẩm chất:***

***Trách nhiệm:*** Phê phán những hành vi trốn tránh nghĩa vụ quân sự.

***Chăm chỉ:*** Thực hiện đúng nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc.

**II Thiết bị và học liệu:**

- GV: SGK, SGV, Luật nghĩa vụ quân sự.

- HS: Học bài cũ; chuẩn bị bài mới, chuẩn bị các tình huống, mẩu chuyện liên quan đến bài học.

III Các hoạt động dạy học:

**1.Hoạt động khởi động: 5p**

Ổn định lớp

Kiểm tra bài cũ:

Trình bày ý nghĩa của quyền tham gia quản lí nhà nước và quản lí xã hội của công dân? Công dân cần có trách nhiệm gì?

- HS trả lời

- GV nhận xét và chấm điểm.

Giới thiệu bài mới: GV dẫn vào bài

*Sông núi nước Nam vua Nam ở*

*Ràng rành định phận ở sách trời*

*Cớ sao lũ giặc sang xâm phạm*

Chúng bay sẽ bị đánh tơi bời (Lí Thường Kiệt)

*Không có gì quý hơn độc lập, tự do.* (HCM)

**2. Hoạt động hình thành kiến thức: 30p**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS | NỘI DUNG CẦN ĐẠT |
| **Đặt vấn đề**  - HS quan sát hình ảnh và thảo luận  ?/ Nội dung của các bức ảnh trên?  ?/ Em có suy nghĩ gì khi xem các tranh đó?  VD: Thấy Tổ quốc thiêng liêng, tươi đẹp. Mọi công dân đều có nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc trong chiến tranh cũng như trong hoà bình  ?/ Bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm của ai?  - HS trả lời  - GV nhận xét và chốt lại  ? Bản thân em rút ra nhận xét gì  Tìm hiểu nội dung bài học  - GV chia học sinh thành 3 nhóm và thảo luận.  N1: Thế nào là bảo vệ tổ quốc?  Gv lưu ý HS không dạy và học mục 2 sgk  N3: Bảo vệ Tổ quốc gồm những nội dung gì?  HS các nhóm trả lời, nhóm khác nhận xét  GV bổ sung, kết luận  Nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc  GV: Bảo vệ tổ quốc trở thành nghĩa vụ và được quy định trong hệ thống pháp luật VN.  - GV yêu cầu HS đọc tài liệu tham khảo SGK. - HS đọc  - GV chốt lại  3.Hoạt động : Luyện tập 5p  - GV hướng dẫn HS làm bài 1,2,3,4 SGK | I. Đặt vấn đề  - Ảnh 1: Chiến sỹ hải quân bảo vệ vùng biển của Tổ quốc  - Ảnh 2: Dân quân nữ cũng là một trong những lực lượng tham gia bảo vệ Tổ quốc.  - Ảnh 3: Tình cảm của thế hệ trẻ với người mẹ có công bảo vệ Tổ quốc.  \* Suy nghĩ: HS tự bộc lộ.  **\* Nhận xét:** - Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ thiêng liêng và cao quý của mọi công dân, là sự nghiệp của toàn dân.  **II. Nội dung bài học**  **1. Khái niệm:**  *- Bảo vệ Tổ quốc là bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ chế dộ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước CHXH CN Việt Nam.*  2. Bảo vệ Tổ quốc gồm các nội dung:  - Xây dựng lực lượng quốc phòng toàn dân  - Thực hiện nghĩa vụ quân sự  - Thực hiện chính sách hậu phương quân đội  - Bảo vệ trật tự an ninh xã hội.  III. Bài tập  BT1: Đáp án a, c, d, đ, e, h, i |

4.Hoạt động : Hướng dẫn về nhà 5p

- Nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc của công dân.

- Chuẩn bị tiếp nội dung bài 17: Nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc.

***……………………………………………………………………………………***

***Thái Tân, ngày 28 tháng3 năm 2024***

***Kí duyệt***

***Hoàng Thị Hiếu***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tuần 30***  ***Tiết 30*** | ***Ngày soạn: 3 /4/ 2024***  ***Ngày bắt đầu dạy: /04/2024*** |

**BÀI 17 : NGHĨA VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC (TIẾT 2)**

# I. Mục tiêu bài học:

***1. Kiến thức.***

- Nêu được một số quy định trong Hiến pháp 1992 và Luật nghĩa vụ quân sự 2005.

***2. Năng lực:***

- Tuyên truyền, vận động người thân thực hiện tốt nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

- Năng lực tự điều chỉnh hành vi: Có khả năng điều chỉnh hành vi phù hợp với quy định của PL về Nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc.

***3.Phẩm chất:***

Trách nhiệm:

- Sẵn sàng làm nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc khi đến độ tuổi quy định.

- Phê phán những hành vi trốn tránh nghĩa vụ quân sự.

*\* Đối với HS khuyết tật : Mục tiêu cần đạt như những HS bình thường khác*

**II Thiết bị và học liệu**:

- GV: SGK, SGV, Luật nghĩa vụ quân sự, luật hình sự 1999.

- HS: Học bài cũ; chuẩn bị bài mới, chuẩn bị các tình huống liên quan đến bài học.

**III. Các hoạt động dạy và học**

**1. Hoạt động khởi động: 5p**

Ổn định lớp-

Kiểm tra bài cũ-

Bảo vệ Tổ quốc là gì? Nội dung của bảo vệ Tổ quốc?

- HS trả lời

- GV nhận xét và chấm điểm.

.GV giới thiệu bài mới:

**2.Hoạt động hình thành kiến thức:20p**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS | NỘI DUNG CẦN ĐẠT |
| : Tìm hiểu tiếp nội dung bài học  - GV cho HS thảo luận  - HS làm gì để góp phần bảo vệ Tổ quốc?  - HS trình bày  - GV nhận xét và chốt lại (mở rộng thêm về quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước...)  Nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc  - GV: Bảo vệ tổ quốc trở thành nghĩa vụ và được quy định trong hệ thống pháp luật VN.  - GV yêu cầu HS đọc tài liệu tham khảo SGK.  - HS đọc  - GV chốt lại  3.Hoạt động : Luyện tập- 15'  - GV hướng dẫn HS làm bài 1,2,3,4 SGK | **II. Nội dung bài học**  **1. Khái niệm:**  2. Bảo vệ Tổ quốc gồm các nội dung:  **3. Trách nhiệm của học sinh**  - Ra sức học tập, tu dưỡng đạo đức  - Rèn luyện sức khoẻ, luyện tập quân sự.  - Tích cực tham gia phong trào bảo vệ trật tự an ninh trong trường học và nơi cư trú.  - Sắn sàng làm nghĩ vụ quân sự  - Vận động mọi người cùng thực hiện nghĩa vụ quân sự  - Phê phán tố cáo hành vi trốn tránh nghĩa vụ quân sự  4. Nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc của mỗi CD:  (Hiến pháp 1992, Luật nghĩa vụ quân sự, Bộ luật hình sự 1999)  - Công dân nam thanh niên phải làm nghĩa vụ quân sự (từ 18 tuổi trở lên) Thời gian phục vụ bình thường là 18 tháng.  - Công dân 18 - 45 tuổi ở các cơ quan, trường học, nhà máy, xí nghiệp...có nghĩa vụ tham gia các đội tự vệ, luyện tập quân sự, làm lực lượng quân sự dự bị sẵn sàng bảo vệ tổ quốc.  - Công dân còn trẻ tuổi, là học sinh phôt thông có nghĩa vụ luyện tập quân sự theo chương trình quy định để khi lớn lên sắn sàng đáp ứng yêu cầu bảo vệ tổ quốc, bảo vệ trật tự làng, xã, cơ quan, trường học.  III. Bài tập  BT2:  - Tích cực học tập tốt  - Tu dưỡng đạo đức  - Rèn luyện sức khỏe  - Luyện tậpquân sự  - Quan tâm đến những gia đình chính sách...  BT3:  - Em sẽ nói chuyện với mẹ Hoà dưới vai trò của một người con.  - Nói cho mẹ Hoà biết Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ thiêng liêng và cao quý của mọi công dân, là sự nghiệp của toàn dân.  BT4:  a. Tham gia tích cực, không trốn tránh.  b. Tặng quà vào dịp lễ tết: 27/7, 22/12, 1/1...  c. Nguyễn Văn A- Thôn ……  d. Tuần tra vào các ngày lễ, tết... |

4.Hoạt động : Hướng dẫn về nhà- 5'

- Làm các bài tập vào vở

- Học và nắm chắc bài học, thực hiện trách nhiệm bảo vệ tổ quốc khi còn là học sinh

- Chuẩn bị bài: 18: Sống có đạo đức và tuân theo pháp luật.

***……………………………………………………………………………………***

***Thái Tân, ngày 04 tháng 4 năm 2024***

***Kí duyệt***

***Hoàng Thị Hiếu***

**Tuần 31**  *Ngày soạn:* 03/4/2023

**Tiết 31** *Ngày bắt đầu dạy:*

**BÀI 18: SỐNG CÓ ĐẠO ĐỨC VÀ TUÂN THEO PHÁP LUẬT**

Thời gian thực hiện: 2 tiết (TIẾT 1)

Môn GDCD 9: 9A, 9B, 9C

**I.Mục tiêu**

**1. Kiến thức**

- Hiểu được thế nào là sống có đạo đức; tuân theo pháp luật.

HSKT: bước đầu nêu được khái niệm sống có đạo đức và tuân theo pháp luật.

**2.** **Năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực tự quản lý, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ...

- Năng lực chuyên biệt:

+Tự nhận thức, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với pháp luật và chuẩn mực đạo đức xã hội.

+Tự chịu trách nhiệm và thực hiện trách nhiệm công dân vối cộng đồng, đất nước.

+ Giải quyết các vấn đề đạo đức, pháp luật, chính trị, xã hội.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: Phát triển những tình cảm lành mạnh đối với mọi người xung quanh trước hết với những người trong gia đình, thầy cô và bạn bè.

- Trách nhiệm: Có ý chí, nghị lực và hoài bão ước mơ tu dưỡng để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

***1.Thiết bị dạy học***

- Máy chiếu, máy tính, TV.

***2. Học liệu***

-Sgk, Sgv, Sbt GDCD 9, tư liệu, câu chuyện…

**III.Tiến trình dạy học**

**1.Khởi động**: 8’

*1.1.Ổn định tổ chức*

*1.2. Kiểm tra bài cũ*

Câu 1: Bảo vệ Tổ quốc bao gồm những nội dung nào?

Câu 2: Trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

*1.3. Giới thiệu bài*

*a. Mục tiêu:* Tạo hứng thú cho HS vào nội dung bài học, giới thiệu khái quát nội dung bài học.

*b. Tổ chức thực hiện*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Tình huống: Trên đường đi học về giữa trưa hè oi ả, bỗng A phát hiện có một em nhỏ lớp dưới đâm phải viên gạch và ngã ra đường. Em sẽ làm gì trong này nếu em là A?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

-Hs suy nghĩ, đưa ra cách xử lí.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

-Gv tổ chức cho HS chia sẻ câu trả lời, nhận xét, bổ sung giữa các HS.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

GV Bác Hồ dạy: Có tài mà không có đức là người vô dụng’’. Sống phải có đạo đức là một yêu cầu vô cùng quan trọng. Không những thế, mọi người còn cần phải tuân theo pháp luật. Để hiểu hơn về vấn đề này, chúng ta cùng tìm hiểu bài học hôm nay.

**2. Hình thành kiến thức mới** :25’

*a. Mục tiêu*:

- Hiểu được thế nào là sống có đạo đức; tuân theo pháp luật.

*b. Tổ chức thực hiện*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| Hoạt động tìm hiểu phần: Đặt vấn đề  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  -Gv yêu cầu Hs đọc nội dung câu chuyện: Nguyễn Hải Thoại-Một tấm gương về sống có đạo đức và làm theo pháp luật.  **HSKT***1.Những chi tiết nào thể hiện nguyễn Hải Thoại là người sống có đạo đức?*    *2. Những biểu hiện nào chứng tỏ nguyễn Hải Thoại là người sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật?*  *3.Động cơ nào thôi thúc anh làm được việc đó?*  *4.Theo em, Động cơ đó thể hiện phẩm chất gì của anh?*  *- Việc làm của anh đã đem lại lợi ích gì cho bản thân, mọi người và xã hội?*  ? Bài học rút ra từ nội dung đặt vấn đề?  -Gv chia lớp thành 4 nhóm, thảo luận từng nội dung trong vòng 5 phút.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  -Hs thảo luận theo nhóm, cử đại diện ghi lại nội dung thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  -Gv tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận. Nhận xét giữa các nhóm.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  -Gv nhận xét phần trình bày của các nhóm và kết luận lại mặt nội dung.  **GV Kết luận**: Sống và làm việc như anh Nguyễn Hải Thoại là cống hiến cho mọi người, là trung tâm đoàn kết, phát huy sức mạnh trí tuệ của quần chúng, cống hiến cho xã hội, cho công việc, đem lại lợi ích cho tập thể, trong đó có lợi ích cá nhân, gia đình và xã hội.  **Hoạt động tìm hiểu nội dung bài học.**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  \*\*\*1.Nếu các bạn trong lớp biết quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau, có tinh thần trách nhiệm, biết sống vì mọi người thì đó sẽ là 1 tập thể như thế nào?  ? Em hiểu thế nào là sống có đạo đức?  ? Em hãy tìm những câu ca dao khuyên nhủ con người sống có đạo đức?  2. Thế nào là tuân theo pháp luật?  ? Hãy nêu những biểu hiện sống tuân theo pháp luật?  ? Nêu những tấm gương sống có đạo đức và tuân theo pháp luật?  ? Nêu những hành vi sống không có đạo đức và không tuân theo pháp luật? Hậu quả?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  -Hs thảo luận theo cặp đôi về những nội dung trên.  -Gv quan sát, gợi ý nếu cần.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  -Gv tổ chức cho các nhóm chia sẻ câu trả lời, nhận xét chéo giữa các nhóm.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  -Gv kết luận mặt nội dung. | **I.Đặt vấn đề**  Nguyễn Hải Thoại biết tự trọng tự tin, tự lập, có tâm, trung thực. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho mọi người (ăn, ở, học hành, vui chơi, thể thao). Sống trách nhiệm, năng động sáng tạo (bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, năng cao trình dộ, kiến thức, mở rộng sản xuất). Nâng cao uy tín của đơn vị, công ty.  -Biểu hiện:  + Làm theo pháp luật.  + Giáo dục cho mọi người ý thức pháp luật và kỉ luật lao động.  + Mở rộng sản xuất theo quy định pháp luật.  + Thực hiện quy định nộp thuế, đóng bảo hiểm xã hội.  + Luôn phản đối, đấu tranh với những hiện tượng làm ăn phi pháp, tiêu cực tha nhũng, trốn thuế, đánh cắp, đánh tráo …  -Động cơ: “Xây dựng công ty ngang tầm với sự nghiệp đổi mới của đất nước’’  -Động cơ đó thể hiện đức tính”Sống có đạo đức và làm theo hiến pháp, pháp luật’’của anh.  -Bản thân anh đạt danh hiệu”Anh hùng lao động trong thời kì đổi mới’’; Công ti: là đơn vị tiêu biểu của nghành xây dựng; Uy tín của công ty của anh giúp cho nhà nước ta mở rộng quan hệ với các nước khác, đóng góp một phần vào công cuộc xây dựng đất nước đi lên CNXH.  **II- Nội dung bài học**    ***1- Khái niệm:***  a. Sống có đạo đức:  - Suy nghĩ và hành động theo chuẩn mực đạo đức.  - Biết chăm lo việc chung, lo cho mọi người.  -Biết giải quyết hợp lí giữa quyền và nghĩa vụ.  - Lấy lợi ích của xã hội, của dân tộc làm mục tiêu sống và kiên trì hoạt động để thực hiện mục tiêu đó.  b- Tuân theo pháp luật:  -Luôn sống, hành động theo những qui định cuả PL. |

**3. Luyện tập**: 10’

*a.Mục tiêu*: Vận dụng kiến thức đã học giải quyết bài tập, tình huống.

*b. Tổ chức thực hiện*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Bài 1: Hành vi nào dưới đây là biểu hiện sống có đạo đức?

A Thờ ơ trước khó khăn của người khác.

B .Chế giễu người khuyết tật.

**C . Tham gia các hoạt động từ thiện.**

D . Nhận tiền hối lộ của người khác.

Bài 2: Hành vi nào sau đây là biểu hiện tuân theo pháp luật?

A . Lạm dụng sức lao động của trẻ em.

**B . Xử lí chất thải trước khi đổ vào nguồn nước.**

C . Lấy của công làm của riêng.

D . Lấn chiếm vỉa hè, lòng đường.

Bài 2,3,5 SGK- 68.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

-Hs suy nghĩ, hoàn thành bài tập.

-Gv quan sát, gợi ý.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

-Gv tổ chức cho Hs chia sẻ kết quả bài tập, nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

-Gv nhận xét kết luận mặt nội dung.

**4. Vận dụng** :2’

*a. Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức đã học giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

*b. Tổ chức thực hiện*

- Em hãy tìm hiểu việc thực hiện sống có đạo đức và tuân theo pháp luật của công dân nơi em đang sống.

- Hoàn thành bài tập tại nhà, báo cáo vào tiết sau.

**\* Dặn dò:**

-Học hiểu nội dung bài học.

-Hoàn thành bài tập.

-Chuẩn bị nội dung còn lại của bài học.

***……………………………………………………………………………………***

***Thái Tân, ngày 11 tháng 4 năm 2024***

**Kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

**Tuần 32** Ngày soạn: 15/4/2024

**Tiết 32**  *Ngày bắt đầu dạy: / /2024*

**BÀI 18: SỐNG CÓ ĐẠO ĐỨC VÀ TUÂN THEO PHÁP LUẬT (Tiếp)**

Môn GDCD 9: 9A, 9B, 9C.

**I.Mục tiêu**

**1. Kiến thức**

- Mối quan hệ giữa sống có đạo đức và tuân theo pháp luật. Ý nghĩa của sống có đạo đức và tuân theo pháp luật.

- Để sống có đạo đức và tuân theo pháp luật, cần phải rèn luyện và học tập như thế nào.

HSKT: nêu được ý nghĩa của sống có đạo đức và tuân theo pháp luật

**2. Năng lực**

- Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực tự quản lý, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ,...

- Năng lực chuyên biệt:

+Tự nhận thức, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với pháp luật và chuẩn mực đạo đức xã hội.

+Tự chịu trách nhiệm và thực hiện trách nhiệm công dân vối cộng đồng, đất nước.

+ Giải quyết các vấn đề đạo đức, pháp luật, chính trị, xã hội.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: Phát triển những tình cảm lành mạnh đối với mọi người xung quanh trước hết với những người trong gia đình, thầy cô và bạn bè.

- Trách nhiệm: Có ý chí, nghị lực và hoài bão ước mơ tu dưỡng để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

\*QPAN: Mọi công dân và HS đều phải tuân theo PL

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

***1.Thiết bị dạy học***

- Máy chiếu, máy tính.

***2. Học liệu***

-Sgk, Sgv, Sbt GDCD 9, tư liệu, câu chuyện…

**III.Tiến trình dạy học**

***1.Khởi động*** (8 phút)

1.1. Ổn định tổ chức

1.2. Kiểm tra bài cũ

Câu 1: Thế nào là sống có đạo đức; tuân theo pháp luật? Cho ví dụ.

1.3. Giới thiệu bài

*a. Mục tiêu:* Tạo hứng thú cho HS vào nội dung bài học, giới thiệu khái quát nội dung bài học.

*b. Tổ chức thực hiện*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Em hãy nêu ví dụ trong cuộc sống có những hành vi vừa tuân theo pháp luật vừa có đạo đức.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

-Hs suy nghĩ, đưa ra cách xử lí.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

-Gv tổ chức cho HS chia sẻ câu trả lời, nhận xét, bổ sung giữa các HS.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

-Trong cuộc sống, đạo đức và tuân theo pháp luật luôn có mối quan hệ với nhau. Vậy mối quan hệ ấy như thế nào? Mối quan hệ ấy mang lại ý nghĩa gì? Trách nhiệm của Hs ra sao? Giải đáp những câu hỏi đó cô trò ta cùng tìm hiểu tiết học hôm nay.

**2. Hình thành kiến thức mới** (25 phút)

*a. Mục tiêu*:

- Mối quan hệ giữa sống có đạo đức và tuân theo pháp luật. Ý nghĩa của sống có đạo đức và tuân theo pháp luật.

- Để sống có đạo đức và tuân theo pháp luật, cần phải rèn luyện và học tập như thế nào.

*b. Tổ chức thực hiện*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Nội dung cần đạt** |
| **Hoạt động tìm hiểu nội dung bài học**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  -Gv chia lớp thành 5 nhóm cùng thảo luận trong vòng 3 phút:  \*\*\*Nhóm 1: Theo em, sống có đạo đức và làm việc theo pháp luật có quan hệ với nhau như thế nào ?  - Hãy kể một tấm gương sống có đạo đức và làm việc theo pháp luật ở quanh em?  ? Kể 1 tấm gương sống có đạo đức và tuân theo PL ở lớp, trường em? Tình cảm em dành cho bạn?  Nhóm 2: Ý nghĩa của sống có đạo đức và tuân theo Pháp luật?  Nhóm 3: Nhận xét về những hành vi sau:  - Nói xấu bạn bè.  - Gây gổ, đánh bạn.  Nhóm 4: Trách nhiệm của học sinh trong việc sống có đạo đức và tuân theo pháp luật?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  -Hs thảo luận theo cặp đôi về những nội dung trên.  -Gv quan sát, gợi ý nếu cần.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  -Gv tổ chức cho các nhóm chia sẻ câu trả lời, nhận xét chéo giữa các nhóm.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  -Gv kết luận mặt nội dung.  *GV: Chương trình SGK GDCD lớp 6,7,8,9 được cấu trúc thành 2 phần chính: Những chuẩn mực đạo đức và những chuẩn mực pháp luật nhằm giải quyết trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Nhìn vào tổng thể cho ta thấy những bài học về đạo đức là cơ sở để HS học phần pháp luật. Bài học hôm nay giúp chúng tacó được nhận thức đúng đắn những giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc, thời đại, coi đó là những chuẩn mực cần thiết của con người Việt Nam thời kì công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Đồng thời phải tự giác thực hiện những quy định của pháp luật. Từ đó các em phải biết đánh giá ưu nhược điểm của bản thân. Tự xây dựng kế hoạch và có ý chí rèn luyện, tránh xa những thói hư, tật xấu, tệ nạn xã hội, mang lại sự bình yên cho gia đình, XH.* | **II. Nội dung bài học**  **2.Mối quan hệ**  - Sống có đạo đức và tuân theo pháp luật có mối quan hệ với nhau.  + Đạo đức là những phẩm chất bền vững của mỗi cá nhân, là động lực điều chỉnh nhận thức, hành vi thái độ của mỗi người theo quy định của pháp luật.  + Người có đạo đức sẽ biết tự nguyện thực hiện những quy định của pháp luật.  **3.Ý nghĩa**  -Sống có đạo đức và tuân theo pháp luật là điều kiện, yếu tố giúp con người tiến bộ không ngừng.  - Làm được nhiều việc có ích.  - Nhận được sự yêu quý, kính trọng từ mọi người.  **4. Rèn luyện**  - Thường xuyên tự kiểm điểm, đánh giá hành vi của bản thân mình. Như soi gương, rửa mặt hằng ngày.  -Tự giác tuân theo pháp luật |

**3.Luyện tập**:10’

*a. Mục tiêu*: Vận dụng kiến thức đã học giải quyết bài tập, tình huống.

*b. Tổ chức thực hiện*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

-Làm các bài tập 1,3,4,6, SGk- 68

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

-Hs suy nghĩ, hoàn thành bài tập.

-Gv quan sát, gợi ý.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

-Gv tổ chức cho Hs chia sẻ kết quả bài tập. Nhận xét, bổ sung giữa Hs.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

-Gv nhận xét kết luận mặt nội dung.

Bài 1: Mỗi công dân biết sống có đạo đức ngay từ khi còn nhỏ thì sẽ thực hiện tốt theo pháp luật ở mọi lúc mọi nơi, có như vậy sẽ làm nền móng cho xã hội phát triển.

Bài 2:

Đạo đức: a,b,c,d,đ,e

Pháp luật: g,h,i,k,l

Bài 3: Vì lợi ích riêng tư, cá nhân của bản thân mà không nghĩ đến lợi ích của mọi người và xã hội. Hậu quả người đó sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc.

Bài 4: Hành vi của một số thanh niên đã vi phạm quy định của pháp luật, cụ thể là vi phạm luật an toàn giao thông: "Đua xe trái phép vào ngày tết".

Bài 5:

- Nếu em là Thanh và Hà em sẽ đi báo ngay cho chính quyền địa phương hoặc công an nơi gần nhất về sự việc vừa xảy ra. Vì hành vi của người phụ nữ kia có thể là vi phạm pháp luật.

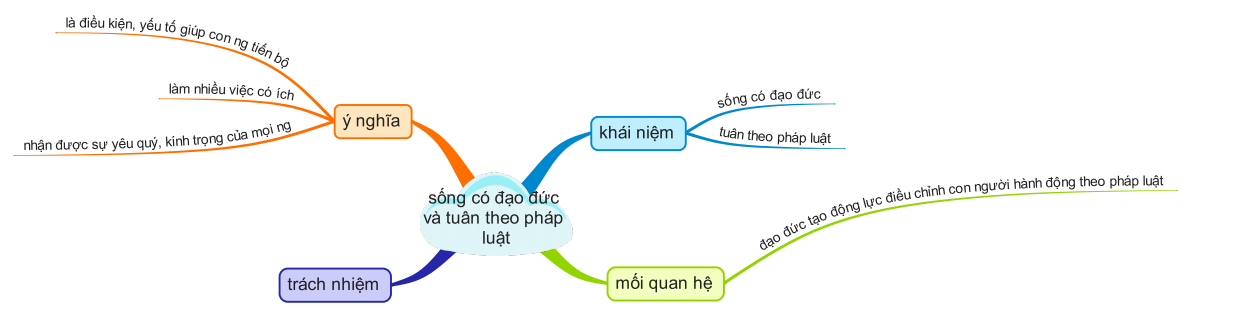
- Hành vi của người phụ nữ đó là sai vì họ có thể buôn bán hàng cấm hoặc hàng giả là vi phạm pháp luật.

**4. Vận dụng: 2’**

*a. Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức đã học giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

*b. Tổ chức thực hiện*

-Yêu cầu Hs Vẽ sơ đồ tư duy kiến thức bài học.



* **Dặn dò:**

- Học hiểu nội dung bài học

- HS khá giỏi làm BT Viết khoảng nửa trang giấy kể về 1 câu chuyện em chứng kiến về một người thực hiện tốt quy định của PL. HS còn lại làm BT 6 SGK.

- Chuẩn bị nội dung ôn tập học kì.

***………………………………………………………………………………***

***Thái Tân, ngày 17 tháng 4 năm 2024***

**Kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tuần 33***  ***Tiết 33*** | ***Ngày soạn: 16/4/ 2024***  Ngày bắt đầu dạy : / /2024 |

**ÔN TẬP HỌC CUỐI HỌC KÌ II**

I. Mục tiêu bài học:

*1. Kiến thức.*

- Hệ thống hoá nội dung đã học và nắm chắc lại toàn bộ kiến thức đã học.

HSKT: nắm bài kĩ hơn, kể được tên các bài đã học.

***2. Năng lực:***

- Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực tự quản lý, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ,...

- Năng lực chuyên biệt:

+Tự nhận thức, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với pháp luật và chuẩn mực đạo đức xã hội.

+Tự chịu trách nhiệm và thực hiện trách nhiệm công dân vối cộng đồng, đất nước.

+ Giải quyết các vấn đề đạo đức, pháp luật, chính trị, xã hội.

***3. Phẩm chất:***

Trách nhiệm: Tự đánh giá được quá trình học tập và rèn luyện, rút ra được ưu, nhược điểm của bản thân so với yêu cầu giáo dục để khắc phục, phấn đấu và tự rèn luyện.

Yêu nước; Có tình yêu với tổ quốc

***II Thiết bị dạy học và học liệu:***

***1.Thiết bị dạy học***

- Máy chiếu, máy tính.

***2. Học liệu***

-Sgk, Sgv, Sbt GDCD 9, tư liệu, câu chuyện…

**III.Tiến trình dạy học**

***1.Khởi động*** (2 phút)

1.1. Ổn định tổ chức

1.2. Kiểm tra bài cũ: Kết hợp khi ôn tập

1.3. Giới thiệu bài

2. Hoạt động ôn tập:

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS | NỘI DUNG CẦN ĐẠT |
| Hoạt động 1: Ôn tập lí thuyết  - GV lần lượt hướng dẫn HS KT nhắc lại các bài đã học ở HK II.  GV đưa VD về bài:Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.  ?/ Pháp luật quy định ntn về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân?  ?/ Trình bày nội dung các quyền tham gia quản lí NN và xã hội của công dân?  ?/ Thế nào là bảo vệ Tổ quốc  ? Ngày nay đất nước không còn chiến tranh, chúng ta có cần bảo vệ Tổ quốc nữa không? Vì sao?  ?/ Thế nào là sống có đạo đức và tuân theo pháp luật? GV cho HS tự liên hệHoạt động 3: Bài tập 10p - GV yêu cầu HS xem lại các bài tập trong sách giáo khoa.  - GV hướng dẫn HS làm các bài tập tình huống.  Gv cho HS ôn lại các BT tình huống sgk | **I. Lí thuyết**  **1. Các bài đã học:**  Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân....  Bài 18: Sống có đạo đức và tuân theo pháp luật.  \* VD1: Bài quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.  a. Quyền lao động:  - Mọi công dân có quyền sử dụng sức lao động của mình để học nghề và tìm kiếm việc làm, lựa chọn nghề nghiệp có ích cho xã hội, đem lại thu nhập cho bản thân và gia đình.  b. Nghĩa vụ lao động:  - Mọi công dân có nghĩa vụ lao động để tự nuôi sống bản thân và gia đình, góp phần tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hôi, duy trì sự phát triển của đất n­ước.  \* VD2. Quyền tham gia quản lí NN và xã hội của công dân:  - Quyền tham gia ý kiến vào công việc chung của đất nước, của ngành mình, địa phương mình và cơ quan đơn vị mình.  - Quyền tham gia xây dựng bộ máy nhà nước.  - Quyền giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước.  \* VD3: Nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc:  - Bảo vệ Tổ quốc là bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ chế dộ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước CHXH CN Việt Nam*.*  - Vì sao phải bảo vệ tổ quốc vì:  + Đất nước ta có được như ngày hôm nay là do ngàn đời ông cha ta xây đắp và khai phá được.  + Hiện nay vẫn còn nhiều thế lực thù địch đang âm mưu thôn tính nước ta.  \* VD4: Sống có đạo đức và tuân theo pháp luật:  a. Sống có đạo đức: Là suy nghĩ và hành động theo chuẩn mực đạo đức, biết chăm lo đến việc chung, biết lấy lợi ích xã hội, lợi ích dân tộc làm mục tiêu sống và kiên trì hành động để thực hiện mục đích.  b. Tuân theo pháp luật: Là hành động theo những quy định của pháp luật.  **2. Liên hệ thực tế:**  **II. Bài tập:**  \* Các dạng bài: Điền khuyết; Ghép đôi; Lựa chọn; Xử lý tình huống…  \* VD: Xử lí tình huống yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức đã được học ở các bài. |

Hoạt động 4: Hướng dẫn học tập 5p

- Nắm chắc các kiến thức đã học, vận dụng linh hoạt để làm các bài tập.

- Chuẩn bị kiểm tra học kì II.

***………………………………………………………………………………***

***Thái Tân, ngày tháng 4 năm 2024***

**Kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

**Tuần 34 Ngày soạn:29/4/2023**

**Tiết 34 Ngày dạy: 05/2024**

**KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

Môn GDCD 9: 9A, 9B, 9C

I.MỤC TIÊU

**1. Kiến thức**

- Nhằm kiểm tra kiến thức HS đạt được trong học kì II, học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình.

- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá được các hành vi và chuẩn mực đạo đức, quy định pháp luật của bản thân, của người khác.

- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.

- Đánh giá kiến thức, kĩ năng ở 3 mức độ nhận thức: Biết, hiểu và vận dụng của học sinh nhằm điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp, hiệu quả và kịp thời.

\*HSKT: nắm được Thế nào là bảo vệ Tổ quốc, Quy định của Pl về Quyền lao động…

**2. Về năng lực**

**-** Học sinh biết vận dụng các kiến thức đã học vào việc giải quyết các tình huống thực tiễn trong cuộc sống. Từ đó rút ra được bài học cho bản thân.

- Biết quan tâm đến mọi người trong học tập, sinh hoạt tập thể và trong cuộc sống hàng ngày.

**3. Về phẩm chất**

- Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài KTHK để đạt kết quả cao.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.

- Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

**II. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN KIỂM TRA**

- Gồm các đơn vị kiến thức đã học trong nửa sau học kì 2 gồm các bài và chủ đề sau:

+ Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí của công dân.

+ Quyền tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội của công dân.

+ Nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

+ Sống có đạo đức và tuân theo pháp luật.

**III. TIẾN TRÌNH KIỂM TRA**

-Kiểm tra theo hình thức tự luận 70% kết hợp trắc nghiệm 30%

1. Ổn định lớp.

2. Hình thức kiểm tra: Kiểm tra tập trung tại lớp. ( số lượng đề: 2 đề)

3. Hoạt động kiểm tra: Gv phát đề cho HS làm.

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

**ĐỀ 1**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Cấp độ***  ***Chủ đề*** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng thấp** | | **Vận dụng**  **cao** | | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân** | -Nêu được nguyên tắc, thủ tục và cơ sở quan trọng của pháp luật về hôn nhân |  |  | Hiểu vì sao không nên yêu sớm và kết hôn sớm |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %:* | 3  0.75  7.5 |  |  | 1  2.0  20 |  |  |  |  | 4  2.75  27.5% |
| **Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế** | -Nêu được  Khái niệm,  quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế. |  |  |  |  | Ứng xử được tình huống trong thực tế |  | Liên hệ bản thân. |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %:* | 2  0.5  5 |  |  |  |  | ½  2,0  20 |  | 1/2  1.0  10 | 3  3.5  3.5% |
| **Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân** | -Nêu được một số quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân, lao động chưa thành niên. |  | Nêu được ý nghĩa của lao động |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %:* | 1  0.25  2.5 |  | 1  0.25  2.5 |  |  |  |  |  | 2  0.5  5% |
| **Quyền tham gia quản lí Nhà nước và quản lí xã hội của công dân** | Nhận biết được tuổi tham gia bầu cử, ứng cử |  | Hiểu được Quyền tham gia quản lí Nhà nước quản lí |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %:* | 1  0.25  2.5 |  | 1  0.25  2.5 |  |  |  |  |  | 2  0.5  5% |
| ***Nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc*** | Nhận biết được những hành vi nào là hay không là bảo vệ Tổ quốc |  |  | Hiểu được thế nào là bảo vệ tổ quốc |  | Nêu được 2 việc HS lớp 9 có thể làm để bảo vệ Tổ quốc |  |  |  |
|  | 3  0.75  7.5 |  |  | 1/2  1.5  15 |  | 1/2  0.5  5 |  |  | 4  2.75  27.5 |
| **T. Số câu:**  **T. Số điểm:**  **Tỉ lệ %:** | 10  2.5  25% |  | 2  0.5  5 | 1.5  3.5  35% |  | 1  2.5  25% |  | 1/2  1.0  10 | 15  10  100% |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ KIỂM TRA**

**ĐỀ1**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm) Em hãy chọn câu trả lời đúng nhất**

**Câu 1:**  Nội dung nào sau đây **không phải** là nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân ở nước ta?

A. Một vợ một chồng. B. Vợ chồng bình đẳng.

C. Tự nguyện, tiến bộ. D. Cha mẹ đặt đâu con ngồi đó.

**Câu 2:** Vợ chồng đã li hôn muốn kết hôn lại với nhau thì

A. Không phải đăng kí kết hôn. B. Phải đăng kí kết hôn.

C. Phải tổ chức đám cưới lại. D. Phải được sự đồng ý của các con.

**Câu 3:**Cơ sở quan trọng của hôn nhân là:

A. Tình yêu chân chính  
B. Tình yêu có sự tính toán  
C. Tình yêu không giới hạn  
D. Tình yêu cùng giới.

**Câu 4:** Ý nào dưới đây **không** đúng khi nói về quyền tự do kinh doanh?

A**.** Kinh doanh hàng giả.

B.Được kinh doanh những mặt hàng theo quy định.

C. Kinh doanh đúng số lượng mặt hàng đã kê khai

D. Kinh doanh phải thực hiện đúng pháp luật.

**Câu 5:** Hành vi trốn thuế, gian lận khi nộp thuế là

A. Vi phạm kỉ luật. B. Vi phạm hành chính và hình sự.

C. Không hoàn thành nhiệm vụ. D. Vi phạm hình thức.

**Câu 6:** Đối với sự tồn tại của con người thì lao động là hoạt động

A. Không có mục đích B. Thường xuyên

C. Chủ yếu, quan trọng nhất. D. Đem lại thu nhập cho con người.

**Câu 7:**

Hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hội được gọi là?

A. Sản xuất. B. Lao động.

C. Hoạt động. D. Cả A, B, C.

**Câu 8** Công dân gián tiếp tham gia quản lí Nhà nước, quản lí xã hội thông qua quyền

A. Bầu cử đại biểu Quốc hội.

B. Ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

C. Được biểu quyết khi Nhà nước trưng cầu ý dân.

D. Đóng góp ý kiến với Quốc hội trong những lần đại biểu Quốc hội tiếp xúc cử tri.

**Câu 9.** Tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội là quyền của:

A. Công dân. B. Công an.

C. Nhà nước D. Cán bộ

**Câu 10** Bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm của:

A. Công an B. Mọi công dân

C. Quân đội D. Nhà nước

**Câu 11**: Những hành vi việc làm nào dưới đây không thể hiện nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc?

A. Vận động bạn bè, người thân thực hiện nghĩa vụ quân sự

B. Đăng kí nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi quy định  
C. Tự ý chụp ảnh ở các khu vực quân sự  
D. Dân phòng tuần tra ban đêm ở địa bàn dân cư.

**Câu 12:** Những hành vi nào dưới đây được cho là bảo vệ tổ quốc?

A. Tham gia nghĩa vụ quân sự đúng kỳ hạn.

B. Bảo vệ an ninh trật tự thôn, xóm.

C. Vận động bạn bè tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự.

D. Cả A, B, C.

**TỰ LUẬN:**

**Câu 1 (2, 0 điểm)** Hiện nay có một số bạn trẻ có hiện tượng yêu đương khi tuổi còn rất trẻ, thậm chí mới còn là học sinh THCS, kết hôn khi chưa đến tuổi theo quy định của pháp luật. Theo em, có nên yêu sớm khi đang ở tuổi học trò không? Vì sao?

**Câu 2 (2,0 điểm):**

Thế nào là bảo vệ Tổ quốc? Nêu ba việc học sinh lớp 9 có thể làm để bảo vệ Tổ quốc?

**Câu 3: Tình huống (3,0 điểm)**

Bà N kinh doanh vật liệu xây dựng (có giấy phép kinh doanh) nhưng bà N bán thêm hàng điện tử. Hàng tháng, bà N đóng thuế đầy đủ đối với các mặt hàng vật liệu xây dựng nhưng không đóng thuế các mặt hàng điện tử.

***Câu hỏi:***

a. Theo em, bà N có vi phạm quy định về kinh doanh và đóng thuế không? Nếu có thì đó là vi phạm gì?

b. Nếu sau này làm kinh doanh, em sẽ lựa chọn kinh doanh ở lĩnh vực, ngành nghề nào? Vì sao em lựa chọn lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh đó?

**ĐÁP ÁN- HƯỚNG DẪN CHẤM- BIỂU ĐIỂM**

**ĐỀ 1**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM ( 3,0 ĐIỂM)**

**Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,25 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| **Đáp án** | D | B | A | A | B | C | B | D | A | B | C | D |

**PHẦN TỰ LUẬN (7, 0 ĐIỂM)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **1**  **(2.0 điểm)** |  | Không nên yêu sớm ở tuổi học trò vì tác hại của nó trước mắt và sau này:  + Yêu sớm ảnh hưởng không tốt tới học tập và rèn luyện; dễ mắc sai lầm (ngộ nhận, nhẹ dạ, cả tin…)  + Có thể dẫn đến hậu quả làm hỏng cả cuộc đời; dễ dẫn đến kết hôn sớm, sinh con sớm, cuộc sống không hạnh phúc……… | 1,0  1,0 |
| **2**  **(2.0 điểm)** |  | - Bảo vệ tổ quốc là bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.  Nêu hai việc học sinh lớp 9 có thể làm để bảo vệ Tổ quốc:  + Tham gia bảo vệ trước cổng trường hoặc ở cộng đồng dân cư.  + Vận động người thân lên đường nhập ngũ.  + Tham gia thực hiện chính sách hậu phương quân đội (Thăm hỏi, giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ v.v). | 1,5  0,5 |
| **3**  **(3,0 điểm)** | a | - Bà N vi phạm quy định về kinh doanh và đóng thuế.  - Các vi phạm của bà N trong hoạt động kinh doanh là: Kinh doanh không đúng mặt hàng ghi trong giấy phép (bán thêm mặt hàng điện tử) và không nộp thuế đối với mặt hàng bán thêm | 0,5  1,5 |
| b | - Học sinh nêu được một trong những hoạt đông, ngành nghề kinh doanh mà nhà nước không cấm. Ví dụ: Kinh doanh bán hàng online, mở xưởng sản xuất hàng thủ công mĩ nghệ; kinh doanh dịch vụ khách sạn; mở cửa hàng tạp hóa ...  - Học sinh có thể nêu được một trong các lí do sau: Do sở thích, do đam mê, do năng khiếu, do truyền thống gia đình, do vị trí, địa hình | 0,5  0,5 |
| Tổng |  |  | **7.0** |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**ĐỀ 2**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Cấp độ***  ***Chủ đề*** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng thấp** | | **Vận dụng**  **cao** | | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân** | Nêu được thủ tục kết hôn theo quy định của pháp luật về hôn nhân |  | **Hiểu hậu quả của tảo hôn và hiểu hôn nhân hợp pháp là gì.** |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %:* | 1  0.25  2.5 |  | 2  0.5  5 |  |  |  |  |  | 3  0.75  7.5% |
| **Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế** | -Nêu được  Khái niệm,  quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế. |  |  | Hiểu vì sao có những người vi phạm pháp luật về quyền tự do kinh doạnh và nghĩa vụ đóng thuế |  | Ứng xử được tình huống trong thực tế |  | Liên hệ bản thân. |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %:* | 2  0.5  5 |  |  | 1  2.0  20 |  | ½  2,0  20 |  | 1/2  1.0  10 | 4  5.5  55% |
| **Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân** | -Nêu được khái niệm lao động |  | Nêu được ý nghĩa của lao động, |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %:* | 1  0.25  2.5 |  | 1  0.25  2.5 |  |  |  |  |  | 2  0.5  5% |
| **Quyền tham gia quản lí Nhà nước và quản lí xã hội của công dân** | Nhận biết được tuổi ứng cử vào Quốc Hội và Hội đồng nhân dân các cấp |  | Hiểu được Quyền tham gia quản lí Nhà nước quản lí | Hiểu được thế nào là quyền tham gia quản lí Nhà nước và quản lí xã hội |  | Nêu được 2 việc HS lớp 9 có thể làm để tham gia quản lí Nhà nước quản lí xã hội |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %:* | 1  0.25  2.5 |  | 1  0.25  2.5 | 1/2  1.5  15 |  | 1/2  0.5  5 |  |  | 3  2.5  25% |
| **Nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc** | Nhận biết được những hành vi nào là hay không là bảo vệ Tổ quốc |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | 3  0.75  7.5 |  |  |  |  |  |  |  | 3  0.755  7.5 |
| **T. Số câu:**  **T. Số điểm:**  **Tỉ lệ %:** | 8  2.0  20% |  | 4  1.0  10 | 1.5  3.5  35% |  | 1  2.5  25% |  | 1/2  1.0  10 | 15  10  100% |

**ĐỀ KIỂM TRA**

**ĐỀ 2:**

**I- TRẮC NGHIỆM (3,0 ĐIỂM)**

**Câu 1:** Đối với những công dân Việt Nam đang sinh sống tại Việt Nam thì việc đăng kí kết hôn sẽ được tiến hành tại

A. Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú của một trong hai bên kết hôn.

B Tòa án nhân dân các huyện, thành phố.

C. Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thành phố.

D. Cơ quan công an nơi cư trú của một trong hai bên kết hôn.

**Câu 2:** Hậu quả nào dưới đây **không** phải của nạn tảo hôn?

A. Làm giảm chất lượng dân số.B. Ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của mẹ và con.

C. Mâu thuẫn trong gia đình do vợ chồng còn quá trẻ.D. Không thể gặp lại người thân.

**Câu 3.** Hôn nhân hợp pháp được nhà nước thừa nhận là cuộc hôn nhân

A. có tổ chức hôn lễ.  
C. nam nữ kết hôn đúng độ tuổi.  
B. có giấy chứng nhận kết hôn.  
D. nam , nữ tự nguyện

**Câu 4:** Các hành vi nào dưới đây là kinh doanh hợp pháp?

A. Có giấy phép kinh doanh, đóng thuế đầy đủ

B. Trốn thuế, kinh doanh bất hợp pháp

C. Lấn chiếm vỉa hè để kinh doanh

D. Lấy hàng hóa không đảm bảo yêu cầu

**Câu 5:** Một phần trong thu nhập mà công dân và tổ chức kinh tế có nghĩa vụ nộp vào ngân sách nhà nước để chi têu cho những công việc chung được gọi là?

A. Tiền.

B. Sản vật.

C. Sản phẩm.

D. Thuế.

**Câu 6:** Trường hợp nào dưới đây người sử dụng lao động vi phạm pháp luật?

**A.** Trả lương đầy đủ hàng tháng theo thoả thuận.

**B.** Không thăm hỏi người lao động khi nghỉ ốm.

**C.** Không đóng bảo hiểm đầy đủ cho người lao động.

**D.** Mở trường đào tạo nghề miễn phí cho người lao động.

**Câu 7:** Hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và các giá trị tinh thần cho xã hội là hoạt động

A. Lao động B. Dịch vụ

C.Trải nghiệm D. Hướng nghiệp

**Câu 8:** Độ tuổi nào dưới đây đủ điều kiện tham gia ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp?

A. Đủ 16 tuổi trở lên. B. Đủ 20 tuổi trở lên  
C. Đủ 21 tuổi trở lên D. Đủ 18 tuổi trở lên.  
**Câu 9**: Công dân A tham gia góp ý vào dự thảo luật khi nhà nước trưng cầu dân ý, ta gọi công dân A đã thực hiện quyền dân chủ nào?

A. Quyền ứng cử. B. Quyền đóng góp ý kiến.

C. Quyền kiểm tra, giám sát. D. Quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội.

**Câu 10:** Nhiệm vụ của học sinh trong việc bảo vệ Tổ quốc hiện nay là:

A. Tham gia nghĩa vụ quân sự

B. Học tập tốt

C. Tu dưỡng đạo đức

D. Học tập tốt, tu dưỡng đạo đức, tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở địa phương.

**Câu 11** Câu nói: các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác chúa ta phải cùng nhau giữ lấy nước là câu nói liên quan đến nghĩa vụ gì?

A. Nghĩa vụ lao động B. Nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc

C. Nghĩa vụ chăm sóc người thân D. Nghĩa vụ học tập

**Câu 12:** Bảo vệ Tổ quốc bao gồm?

A. Xây dựng lực lượng quốc phòng toàn dân. B. Thực hiện nghĩa vụ quân sự.

C. Bảo vệ trật tự, an ninh xã hội. D. Cả A, B, C.

**II- TỰ LUẬN (7,0 ĐIỂM)**

**Câu 1 (2, 0 điểm)**

***Hiện nay,*** có một số người vẫn cố tình làm những việc vi phạm pháp luật như làm hàng giả, buôn bán vận chuyển ma túy, trốn thuế ...? Theo em, tại sao lại có hiện tượng này?

**Câu 2 (2,0 điểm)** Thế nào là quyền tham gia quản lí Nhà nước và quản lí Xã hội? Kể hai việc bản thân em có thể làm để tham gia quản lí Nhà nước và quản lí xã hội?

**Câu 3 (3,0 điểm) :**

***Cho tình huống sau:***

Cửa hàng nhà bà Tư có giấy phép kinh doanh hàng điện tử, nhưng vì hàng bán được ít nên gần đây bà đã tự ý bán thêm hàng ăn vào buổi sáng. Có người nhắc nhở bà làm như vậy là trái với giấy phép kinh doanh.

Bà trả lời:

*- Lắm chuyện quá! Đầy người không có giấy phép vẫn bán hàng ăn sáng đấy thôi, tôi còn hơn họ là có giấy phép kinh doanh. Chẳng lẽ tôi lại đi xin thêm giấy phép kinh doanh à?*

***Câu hỏi:***

a, Việc làm của bà Tư là đúng hay sai? Vì sao?

b, Nếu ở vị trí của bà Tư, em sẽ làm gì?

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ2**

**I TRẮC NGHIỆM (3,0 ĐIỂM)**

**Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,25 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Đáp án | A | D | B | A | D | C | A | C | D | D | C | D |

**II- TỰ LUẬN (7,0 ĐIỂM)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **1**  **(2.0 điểm)** |  | ***Hiện nay,*** có một số người vẫn cố tình làm những việc vi phạm pháp luật như làm hàng giả, buôn bán vận chuyển ma túy, trốn thuế.  - Vì lợi ích cá nhân, làm giầu bất chính mà coi thường đạo lý, pháp luật.  - Gây hậu quả nghiêm trọng cho mọi người và xã hội, những trường hợp đó sẽ bị xã hội lên án, pháp luật trừng trị nghiêm khắc. | 1,0  1,0 |
| **2**  **(2.0 điểm)** |  | \*Quyền tham gia quản lí Nhà nước, quản lí xã hội là: Quyền tham gia xây dựng bộ máy Nhà nước và các tổ chức xã hội; tham gia bàn bạc; tổ chức thực hiện giám sát và đánh giá các hoạt động, các công việc chung của Nhà nước và xã hội.  \*Hai việc làm của học sinh thể hiện quyền tham gia quản lí nhà nước và quản lí xã hội là:  -Học tập tốt, lao động tốt và rèn luyện ý thức kỉ luật tốt.  -Tham gia, góp ý xây dựng lớp, chi đoàn ,..  (Hoặc: Tham gia các hoạt động ở địa phương. | 1,5  0,5 |
| **3**  **(3,0 điểm)** | a | .Việc làm của bà Tư là sai, vì:  Kinh doanh ngành nghề, mặt hàng nào cũng phải có giấy phép kinh doanh. | 0,5  1,5 |
| b | Nếu ở vị trí của bà Tư, em sẽ:  - Lựa chọn một ngành kinh doanh phù hợp nhất với điều kiện của mình và nhu cầu của thị trường.  - Kinh doanh đúng giấy phép, nếu muốn bán hàng ăn phải xin giấy phép mở rộng ngành nghề kinh doanh. | 0,5  0,5 |
| **Tổng** |  |  | **7.0** |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II (DÀNH CHO HS KT)**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm) Em hãy chọn câu trả lời đúng nhất**

**Câu 1:**  Nội dung nào sau đây **không phải** là nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân ở nước ta?

A. Một vợ một chồng. B. Vợ chồng bình đẳng.

C. Tự nguyện, tiến bộ. D. Cha mẹ đặt đâu con ngồi đó.

**Câu 2:** Vợ chồng đã li hôn muốn kết hôn lại với nhau thì

A. Không phải đăng kí kết hôn. B. Phải đăng kí kết hôn.

C. Phải tổ chức đám cưới lại. D. Phải được sự đồng ý của các con.

**Câu 3:** Ý nào dưới đây **không** đúng khi nói về quyền tự do kinh doanh?

A**.** Kinh doanh hàng giả.

B.Được kinh doanh những mặt hàng theo quy định.

C. Kinh doanh đúng số lượng mặt hàng đã kê khai

D. Kinh doanh phải thực hiện đúng pháp luật.

**Câu 4:**

Hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hội được gọi là?

A. Sản xuất. B. Lao động.

C. Hoạt động. D. Cả A, B, C.

**Câu 5.** Tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội là quyền của:

A. Công dân. B. Công an.

C. Nhà nước D. Cán bộ

**Câu 6** Bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm của:

A. Công an B. Mọi công dân

C. Quân đội D. Nhà nước

**TỰ LUẬN:**

**Câu 1 (3,0 điểm):**

Thế nào là bảo vệ Tổ quốc? Nêu hai việc học sinh lớp 9 có thể làm để bảo vệ Tổ quốc?

**Câu 2 (4,0 điểm)** Nêu quyền lao động của công dân? Bản thân em đã thực hiện quyền này như thế nào?

**ĐÁP ÁN- HDC- BIỂU ĐIỂM DÀNH CHO HS KT**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **I-Trắc nghiệm** | 1 | D | 0,5 |
|  | 2 | B | 0,5 |
|  | 3 | A | 0,5 |
|  | 4 | B | 0,5 |
|  | 5 | A | 0,5 |
|  | 6 | B | 0,5 |
| **II- Tự luận** | 1  (3,0 điểm) | - Bảo vệ tổ quốc là bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.  Nêu hai việc học sinh lớp 9 có thể làm để bảo vệ Tổ quốc:  + Tham gia bảo vệ trước cổng trường hoặc ở cộng đồng dân cư.  + Vận động người thân lên đường nhập ngũ. | 2,0  1,0 |
|  | 2  (4,0 điểm) | \*Quyền lao động của công dân: Mỗi công dân đều có quyền sử dụng sức lao động của mình để học nghề, tìm kiếm việc làm, lựa chọn nghề nghiệp để đem lại thu nhập cho bản thân, gia đình và xã hội.  \* Bản thân em đã:  - Tự giác học tập  - Giúp đỡ bố mẹ những việc vừa sức. | 2,0  1,0  1,0 |
| Tổng |  |  | **10** |

**4 Hoạt động vận dụng:**

Gv thu bài, nhận xét tiết kiểm tra ck 2

Dặc dò: Gv nhắc nhở HS chuẩn bị tiết sau ngoại khoá, thực hành.

……………………………………………………………………………………

*Thái Tân, ngày 2 tháng 05 năm 2024*

**Kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 35**  **Tiết 35** | **Ngày soạn: 8/05/2024**  **Ngày bắt đàu dạy: 05/2024** |

**THỰC HÀNH NGOẠI KHÓA**

**Chủ đề: Người tiêu dùng thông minh**

**I.Mục tiêu**

***1.Kiến thức***

- Hiểu được thế nào là người tiêu dùng thông minh

- Biểu hiện của người tiêu dùng thông minh.

- Ý nghĩa của tiêu dùng thông minh.

-Nêu được cách tiêu dùng thông minh.

HSKT: Bước đầu nắm được: thế nào là người tiêu dùng thông minh

***2. Năng lực***

- Năng lực chung: Tự chủ - tự học; Giải quyết vấn đề - Sáng tạo; Giao tiếp - Hợp tác.

- Năng lực đặc thù: Năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân.

***3.Phẩm chất***

-Trách nhiệm: rèn luyện các hiểu biết để trở thành người tiêu dùng thông minh.

- Nhân ái: Tình yêu với người thân trong gia đình, chi tiêu thông minh, góp phần tiết kiệm.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

***1.Thiết bị dạy học***

- Máy tính, máy chiếu powerpoint.

***2. Học liệu***

- Thông tin, sự kiện, tranh ảnh…

**III. Tiến trình dạy học**

1.Khởi động (5 phút)

***1.1. Ổn định tổ chức***

***1.2. Giới thiệu bài***

a.Mục tiêu: Tạo hứng thú cho Hs hướng vào tìm hiểu nội dung chủ đề, giới thiệu được khái quát vấn đề cần tìm hiểu.

b. Tổ chức thực hiện

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

-Gv đưa ra câu hỏi: Nếu giàu có em sẽ tiêu tiền vào những việc gì?

***Bước 2: thực hiên nhiệm vụ***

-Hs suy nghĩ, chia sẻ câu trả lời.

- Gv quan sát, theo dõi.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận***

-Gv tổ chức cho Hs chia sẻ câu trả lời.

-Nhận xét, bổ sung giữa các nhóm.

***Bước 4: Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét, kết luận nội dung.

- Việc thực hiện tiêu tiền vào những việc có ích một cách có kế hoạch như vậy là chúng ta đang là người tiêu dùng thông minh. Vậy để hiểu đầy đủ thế nào là người tiêu dùng thông minh, biểu hiện, ý nghĩa và cách tiêu dùng thông minh chúng ta cùng đi tìm hiểu nội dung chủ đề hôm nay.

**2. Hình thành kiến thức (30 phút)**

*a.Mục tiêu:*

- Hiểu được thế nào là người tiêu dùng thông minh

- Biểu hiện của người tiêu dùng thông minh.

- Ý nghĩa của tiêu dùng thông minh.

-Nêu được cách tiêu dùng thông minh.

*b. Tổ chức thực hiện*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Nội dung cần đạt** |
| Hoạt động: tìm hiểu nội dung: thế nào là người tiêu dùng thông minh  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  -***Thông tin 1***. Từ khi lên cấp 2, bố mẹ thường cho Mai một số tiền nhỏ để tiêu dùng hàng tháng. Mai rất trân trọng và luôn tìm cách sử dụng số tiền này một cách hợp lí. Mỗi lần định chi tiêu gì, Mai đều tìm hiểu thông tin về sản phẩm mình định mua như giá cả, chất lượng hay các chương trình khuyến mại. Có lần, thấy xe đạp điện của Mai đã cũ, bố mẹ muốn mua cho Mai một chiếc xe mới nhưng sau khi khảo sát giá cả trên mạng, Mai nói với bố mẹ đừng mua vội mà hãy chờ đến dịp đầu năm học mới các hãng xe thường có chương trình khuyến mại cho học sinh. Nhờ vậy, Mai đã tiết kiệm được gần 2 triệu đồng cho bố mẹ.  -**Thông tin 2**: Sau tết, Minh được người thân mừng tuổi một số tiền khá lớn. Minh muốn dùng số tiền này để mua một chiếc máy tính bảng. Khi thấy một website quảng cáo chiếc máy tính như Minh đang định mua với giá chỉ nửa so với giá niêm yết ở cửa hàng. Minh gọi điện đặt mua và thanh toán tiền luôn khi nhân viên giao hàng mang máy tính tới. Khi sử dụng sản phẩm, Minh thấy cấu hình của sản phẩm không giống với quảng cáo trên website, tốc độ hoạt động của máy rất chậm và hay bị đơ. Lúc này Minh mới biết là mình đã mua phải hàng giả.  **Cho biết**:  1. Ai là người tiêu dùng thông minh, kém thông minh trong 2 thông tin trên. Cơ sở nào đã chứng minh điều đó.  2. Điều gì xảy ra đối với người tiêu dùng thông minh và người tiêu dùng kém thông minh?  3. Em hiểu thế nào là người tiêu dùng thông minh?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  -Hs suy nghĩ thảo luận để tìm ra câu trả lời.  -Gv quan sát, gợi ý nếu cần.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  -Gv tổ chức cho Hs chia sẻ câu trả lời, nhận xét, bổ sung giữa các nhóm.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  -Gv nhận xét và kết luận lại mặt nội dung.  **Hoạt động: Tìm hiểu biểu hiện, ý nghĩa và cách tiêu dùng thông minh**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Theo em, một người tiêu dùng thông minh sẽ có những biểu hiện nào?  -Tiêu dùng thông minh mang lại ý nghĩa gì?  -Các nguyên tắc thực hiện tiêu dùng thông minh?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Hs suy nghĩ trả lời các câu hỏi.  -Gv gợi ý nếu cần.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  -Gv tổ chức cho Hs chia sẻ câu trả lời.  Nhận xét, bổ sung giữa các học sinh.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Gv nhận xét và kết luận lại mặt nội dung. | **1.Thế nào là người tiêu dùng thông minh**  - Tiêu dùng: việc sử dụng những của cải vật chất (hàng hóa và dịch vụ) để thỏa mãn các nhu cầu của xã hội.  -Người tiêu dùng: người mua sắm và sử dụng những sản phẩm dịch vụ nhằm thỏa mãn nhu cầu và ước muốn cá nhân, gia đình hoặc một nhóm người.  - Người tiêu dùng thông minh: biết trang bị cho mình cách chọn lọc, biết đánh giá và sử dụng thông tin một cách hợp lí trong từng trường hợp tiêu dùng cụ thể.  **2. Biểu hiện của người tiêu dùng thông minh**  - Luôn mua những thứ cần thiết, có giá trị sử dụng cao.  - Thường tìm hiểu các thông tin về sản phẩm (chất lượng, cách sử dụng…) trước khi mua.  - Không bị tác động và quyết định vội vã bởi các thông tin quảng cáo, khuyến mại.  - Thường xem kĩ các điều khoản có liên quan trong việc mua và sử dụng sản phẩm.  - Luôn có kế hoạch chi tiêu một cách chủ động, phù hợp với điều kiện.  - Thường xuyên cập nhật thông tin về thị trường hàng hóa.  **3.Ý nghĩa**  -Tiêu dùng thông minh giúp người tiêu dùng mua được sản phẩm tốt, tiết kiệm được tiền bạc và thời gian, tạo được cảm giác đang thành công và tự tin.  **4. Cách tiêu dùng thông minh**  - Tuân thủ định luật: “3 số 8”  - Tập thói quen so sánh trước khi mua  -Chi tiêu đúng, đừng bị dắt mũi bởi cú lừa “hàng giảm giá”  - Đi shopping một mình Chủ động tham khảo chất lượng sản phẩm và giá cả từ nhiều kênh thông tin.  - Cân bằng giữa cảm xúc và lí trí khi mua sắm, sử dụng sản phẩm.  - Tham gia cộng đồng người tiêu dùng uy tín.  - Sử dụng sản phẩm, dịch vụ hiệu quả, không lãng phí.  - Chọn “Bạn shopping” một cách lí trí. |

**3.Luyện tập** (8 phút)

*a. Mục tiêu*: Vận dụng kiến thức đã học giải quyết một số bài tập.

*b. Tổ chức thực hiện*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

TH 1: Trên facebook có một bạn nữ xinh đẹp, trắng trẻo livestream bán kem trộn (tác dụng: làm trắng, giảm thâm, nám, trị mụn…) thích hợp với tuổi dậy thì của học sinh, sinh viên. Giá thành sản phẩm cao (em có khả năng mua). Em có lựa chọn sản phẩm này không? Vì sao?TH 2: Trong dịp Tết, nhà em dự định mua mứt tết. Khi ra chợ em thấy người ta rao bán 100k/ 5 hộp mứt tết với đủ loại màu sắc bắt mắt. Hãy sắm vai là người tiêu dùng để đưa ra cách lựa chọn của em.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

-Hs suy nghĩ, tìm ra cách xử lí tình huống.

- Gv quan sát, gợi ý nếu cần.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

-Gv tổ chức cho Hs chia sẻ câu trả lời.

- Nhận xét giữa các nhóm.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

-Gv nhận xét phần trình bày, kết luận lại mặt nội dung.

**4. Vận dụng** (2 phút)

*a. Mục tiêu*: Vận dụng kiến thức đã học giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

*b. Tổ chức thực hiện*

- lập kế hoạch chi tieu cho bản thân trong một tháng.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số tiền tiết kiệm**  **(hiện có)** | **Sản phẩm chọn mua** | **Mục đích sử dụng** | **Kênh chọn lựa mua sắm** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

-Hs hoàn thành bài tập tại nhà.

**\* Dặn dò:**

- Hoàn thành bài tập.

-Học hiểu nội dung chủ đề.

………………………………………………………………………………………..

*Thái Tân, ngày 9 tháng 05 năm 2024*

**Kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**